

NHẠC TIỀN CHIẾN



NGUYỄN MỸ CA
VĂN CAO
VĂN CHUNG
PHẠM DUY
LA HỖI
NGUYỄN XUÂN KHOÁT
DZOÃN MÃN
PHẠM NGŨ
THẨM OÁNH
ĐẶNG THỂ PHONG
HOÀNG PHÚ
NGUYỄN ĐÌNH PHÚC
HOÀNG QUÍ
LÊ THƯƠNG
NGUYỄN VĂN THƯƠNG
DƯƠNG THIỆU TƯỚC
NGUYỄN THIÊN TƠ
LÊ YÊN

kẻ sĩ

TUYỂN TẬP NHẠC TIỀN CHIẾN



WAS TAKA JR. JR.

TIẾNG HÁT NHỮNG NGÀY CHƯA CHIẾN TRANH

Những ngày đó, không khí trỗi tinh bàng bạc. Những ngày đó, nghệ sĩ không nhiều, nhưng mỗi nghệ sĩ là một tâm hồn, một biểu hiện thật thà của tình cảm. Mỗi nghệ sĩ là một tâm hồn lãng mạn, lãng mạn đúng nghĩa của một ứ tràn tinh cảm.

Những ngày đó, không khí thanh bình, mọi người đều thờ. Nền tinh cảm là tinh cảm của một thuở thanh bình, nhẹ nhàng lâng lâng, dù vẫn có buồn có vui, có giận hờn có tủi nhục, nhưng tất cả đều như nổi chơi vơi trên một êm xuôi thư thái.

Những ngày đó, lại còn cái đơn sơ của những cánh đồng, cái không-khó-khăn của những bàn tay không quen máy móc, cái bình dị của những tâm hồn quán nhỏ.

Nền tiếng hát những ngày đó, những ngày chưa chiến tranh, là tiếng hát thoát đi từ tổn, không khó khăn, không kiêu kỳ, không phiến toái, không lập dị, là tiếng hát thật thà của những rung cảm thật thà, là tiếng vui tiếng buồn hồn nhiên của những tình tự hồn nhiên, là tiếng hát rất tỉnh của những tâm hồn không xê dịch.

Những ngày đó, tôi đã qua khỏi tuổi mười hai, và tôi đã yêu những tiếng vui son ca cùng những tiếng buồn hiu hắt đầu tiên mang tâm hồn Việt-Nam. Tôi đã nắn nót chép và nâng niu những lời « Đồng Vọng » :

Trên sông Bạch-Đằng,

Quán Nam hò reo. . .

hay :

Trời Nam cao ngất khi thiêng:

Tưng bừng một sáng mùa xuân mới. . .

Tôi cũng đã nắn nót chép và nâng niu những niềm u ầu :

Đêm nay thu sang cùng heo may,

Đêm nay sương lam mờ chân mây. . .

hay :

*Ai lướt đi ngoài sương gió,
Không dừng chân đến em bẻ bàng. . .*

Đó là những rung cảm, những tự tình, những tiếng hát ngày chưa chiến tranh.

Về sau này, từ một mùa thu, khói lửa đưa tôi đi trên nhiều lối mòn quê hương, tôi lại yêu những lời hát khác, từ những lời dẫn thân sục sôi :

*Một ra đi là không trở về,
Lòng chiến sĩ thề không nao núng. . .*

hay :

*Ngày bao hùng binh tiến lên
Bờ cõi vang lừng câu quyết chiến. . .*

đến những lời tâm tình :

*Rồi đây khi mùa dứt chiến chinh,
Gió dâng khúc dân thanh bình
Tôi đi tìm em. . .*

hay :

.
.

Đến đây, cuộc sống của người nghệ sĩ là một xê dịch sớm tối, tâm hồn người nghệ sĩ không còn cái tĩnh của những ngày vừa qua, nên những rung động bắt đầu phong phú hơn, mệnh mang hơn, những suy tư bắt đầu xoáy sâu hơn, hân đậm nét hơn, tiếng hát lớn hẳn lên, khỏe hẳn ra, như dâng cao, như ngập tràn trong một cơn mưa rào tình tự.

Nhưng những tiếng hát này, từ đó đến giờ, không còn là tiếng hát những ngày chưa chiến tranh nữa.

Trong thời gian mấy năm gần đây, bỗng có phong trào trở lại yêu thích một số những bài hát được gọi chung là *nhạc tiền chiến*. Từ yêu thích trở thành suy tôn. Và suy tôn nào cũng có ít nhiều mù quáng. Chỉ có điều là không phải tất cả những gì được gọi là nhạc tiền chiến đều là những nhạc phẩm được sáng tác trước chiến tranh, nên tôi vẫn thấy canh cánh trong lòng một nỗi băn khoăn không rời, và vẫn mong có dịp để được nói đến mấy chữ *tiền chiến*, *nhạc tiền chiến*.

Tiền chiến là trước chiến tranh.

Ngày người Nhật lật đổ người Pháp vào tháng ba năm 1945 đã chấm dứt một thời gian thái bình dài trên đất nước này. Tiếng súng đảo chính bắt đầu đảo lộn những trật tự tinh thần cùng những nếp hân tình cảm đương thời, và dặt dằn cho những tiếng súng kế tiếp không ngừng cho đến hôm nay. Rồi đến cái bùng bùng nóng bỏng của một mùa thu cách mạng, đến những ngày dài

kháng chiến, đến đoàn người vĩ đại bỏ làng bỏ phố miền Bắc mà đi vào nơi tự do, rồi lẽ thế tiếp tục một cuộc chiến tranh không thấy đoạn cuối.

Kể từ đó, đất nước chúng ta, chúng ta, lũ trẻ con em chúng ta, chưa được thấy thanh bình. Kể từ đó, tất cả ngập lụt trong một vùng biển đen khối lửa. Và cũng kể từ đó, chấm dứt khoảng thời gian gọi là tiền chiến.

Nghĩ như vậy thì *nhạc tiền chiến* thật sự, nghĩa là nhạc của thời chưa chiến tranh, chẳng có được bao nhiêu.

Tuy nhiên, trong cái chẳng-được-bao-nhiêu ấy, người ta vẫn tìm thấy cái yếu tố, cái chất liệu đã khiến nhạc tiền chiến thật sự — và tất cả những gì được gọi là nhạc tiền chiến bây giờ, dù đúng hay không đúng — sống lại, thật huy hoàng, thật rực rỡ, trong niềm yêu, trong sự suy tôn của nhiều người hôm nay. Cái yếu tố, cái chất liệu đó là tâm hồn, là sự rung cảm chân thực, là sự vô tư rất nghệ thuật của người sáng tác. Tâm hồn đó, sự rung cảm đó, sự vô tư đó, đã khiến mỗi bài hát tiền chiến là một tiếng nói, là một tiếng hát thực của một người — người sáng-tác — gửi thẳng đến một hay nhiều người khác — người đối tượng. Ở đây, không có bán mua, không có âm ảnh của cây bút phê thăm quyền, không có sự chạy theo, không có sự thăm dò ý thích người khác; ở đây, chỉ có rung cảm, và có tự do và vô tư trong chính tâm hồn người làm nhạc. Rung cảm thực sự trong hồn mình, tự do dành cho mình, và sự vô tư đối với mình, là cái đưa người sáng tác đến gần nghệ thuật.

Từ đó, sự thể hiện của rung cảm thực, tự nó, vượt thời gian. Từ đó, sự sáng tạo tự do và vô tư đã nâng nhạc tiền chiến lên cao hẳn, ở một bình diện cách biệt hẳn với những bài hát bán rong của một giai đoạn văn nghệ hỗn loạn như hôm nay. Từ đó, chúng ta không ngạc nhiên trước sự trở lại huy hoàng của *nhạc tiền chiến*.

N*hạc tiền chiến*, xét về kỹ thuật và nội dung, không hơn được những nhạc phẩm ra đời sau nó, kể cả một số nhạc phẩm hôm nay. Nhưng nếu giá trị nghệ thuật là ở sự tồn tại, thì trong những nhạc phẩm tiền chiến mà chúng tôi sưu tập trong tuyển tập này — và những tuyển tập sau — đã có ít nhiều cái giá trị nghệ thuật đó.

Thêm vào đó, khát vọng thanh bình muôn thuở trong mỗi con người trong tập thể nhân loại, đã đưa chúng ta trở về, trong một tất nhiên, với nhạc tiền chiến, sau một mệt mỏi lâu dài. Cho nên bây giờ, hơn lúc nào hết, là lúc chúng ta thấy yêu vô cùng *Tiếng Hát Những Ngày Chưa Chiến Tranh*.

Tháng Tư, 1970

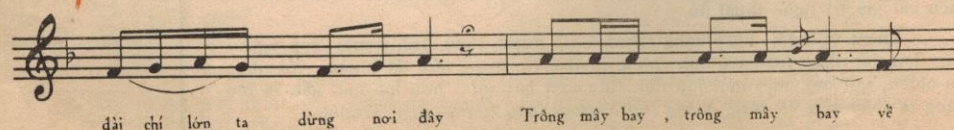
HOÀNG NGUYỄN

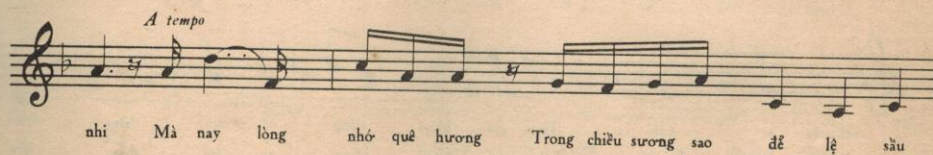
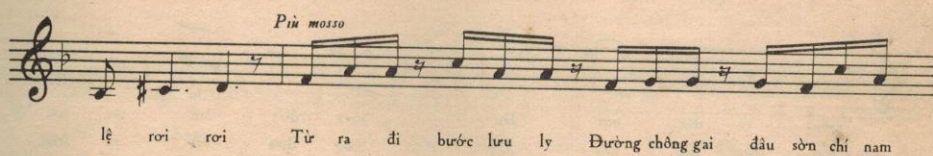
LỜI DU TỬ ✓

Nhạc và Lời: NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

*Một nhạc điệu nhẹ nhàng nhưng tha thiết, thấm
trầm mà hùng hậu. Phải chăng tâm hồn khách lãng du
đã nổi dậy trong một chiều sương?*

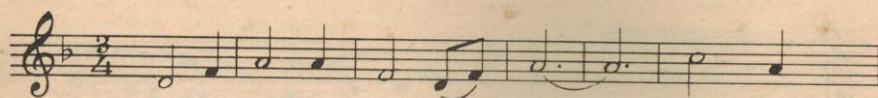
DƯƠNG THIỆU TƯỞC và PHẠM THÀNH



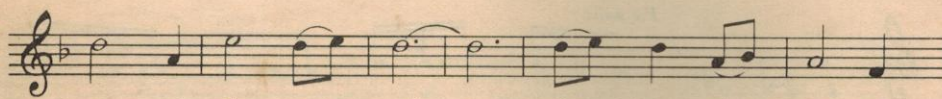


NGÀY XƯA

Nhạc và Lời: HOÀNG PHÚ



I— Giòng sông Hát nước xanh mờ sàu . êm đêm
II— Chiều êm vắng nước sông mờ sàu . Con thuyền



trời về đến nơi đầu ? Sóng đưa lân tân con
ai chèo đến nơi đầu ? Sóng đưa câu ca trên



thuyền ai xuôi . Theo gió khơi tiếng ca âm thầm trầm
Bạch - Đằng Giang Trong gió khơi tiếng ca âm thầm dần



roi . Ngày xưa kia nơi đây đã từng vang hình
lan . Ngày xưa kia nơi đây đã từng vang hình

bóng Đồi quân thoa đem máu đào hòa nước sông nhà
 bóng Quân Trần Vương pha máu mình cùng máu quân thù

Hồn linh thiêng sống trong muôn ngàn sóng những khi nào chiều
 Thời oai linh khác trên muôn ngàn sóng những khi nào chiều

vắng trẫm đưa lên tiếng ca Thuyền ai lướt sóng
 vắng trẫm đưa lên tiếng ca Thuyền ai lướt sóng

trên giòng sâu Êm đềm trời về đến nơi
 trên giòng sâu Êm đềm trời về đến nơi

đâu ? Có hay chăng ai trên giòng sông xanh
 đâu ? Có hay chăng ai trên giòng sông xanh

Tiếng ca thuở xưa như gọi tâm tình .
 Tiếng ca thuở xưa như gọi tấm lòng .

BÊ BÀNG ✓

Nhạc và Lời: LÊ YÊN
VĂN CHUNG

Moderato 3/4

Tình duyên đời ta bẽ bàng . Đành để muôn
 Vì đâu đời ta bẽ bàng . Vì đâu muôn
 năm lơ lửng , còn nói ái ân làm chi , Ngày
 năm lơ lửng , thiệt đáng tiếc thay tình xưa . Vì
 vui xưa qua mắt rồi . Lòng thương xưa phai hết
 đau vui kia hết rồi . Vì đâu thương kia hết
 rồi . Tình yêu xưa tan nát rồi , còn oán trách
 rồi . Vì đâu yêu kia xóa rồi , còn oán trách
 nhau làm chi . *Duo Nhạc* . oa . người trên
 nhau làm chi . *Bướm* . hể . khi xuân
 g , Gió hể cuốn xác

thoa đem máu đào hòa nước sông nhà
 Vương pha máu mình cùng máu quân thù

più Xin đừng nhắc những lời êm êm ấy hết rồi sao
 linh thiêng sông trong muôn ngàn sông những khi nào chiều
 Thời oai linh khác trên muôn ngàn sông những khi nào chiều
 không cùng chung sống trong yêu đương. Từ ngày còn được gần gũi bên

vắng trăm đưa lên tiếng ca. Thuyền ai lướt *più* sông
 vắng đau trăm khi đưa *più* tiếng qua cát. rồi Thuyền dài. lướt Xiang dừng

trên giòng tình sâu ban đầu êm êm đã đành tan đến theo cùng mây
 trên giòng sâu. Êm êm trôi về đến nơi

khỏi trong không gian Từ ngày tạo cũng nhau lơ nhịp
 đầu ? Có hay chăng ai trên giòng sông xanh
 đầu ? Có hay chăng ai trên giòng sông xanh

Cầu Mạ khiến đến nay khó lòng gặp nhau. Vì
 Tiếng ca xưa như gọi tâm tình
 Tiếng ca khướ xưa như gọi tâm lòng

mơ âm thầm riêng có bóng ta trong giấc mơ

BU'OM HOA

Nhạc và Lời: NGUYỄN VĂN THƯỜNG

I- Trời bình minh lướt theo chiều gió , Bướm bay bướm
II- Vườn còn hoa dưới cây còn bướm , Bướm hoa điểm
bay : chàng đi tìm yêu . Đầu cành muôn đóa hoa hàm -
tỏ , nguồn mơ còn xinh . Vườn còn hương dưới cây còn
tiểu , là lời mỹ miều trêu bướm đã tình . Vườn hồng hoa ẩn sau màn
phấn , phấn hương về vờ thi tứ thêm tình . Đời còn xuân ái ân còn
lá , cánh phong kín hương : nàng chưa hề yêu . Thường nàng trông những con bướm
thắm , bướm hoa phấn hương , còn say màu duyên . Ngày đầu xuân cánh nhung luyến
tơ , nàng không ước mơ : đời hoa thơ trình . Bướm tình - tứ ngấm
hương Đài hoa phấn gieo tình thơ thiêng - liêng . Bướm hôn lúc cuối
hoa , Hồn say sóng xuân , lòng tràn yêu mơ . Hoa hồ người trên
xuân , cảnh hoa úp phai , tình chàng phôi - pha . Hoa tui khi xuân
cảnh , tình trong ngăn ngor , nhưng vò làm duyên , Bướm liến khoác cánh
xuân tàn , vì thân bướm tan , duyên sâu thương , Gió hề cuốn xác

nhung cùng hoa sánh đôi , thể nguyên lưu luyện . Đóa hoa hé mọi
 hoa trời cao lững lờ , mơ hồ thân bướm . Những con bướm muốn

đào tươi cười thăm nghe mấy lời đầy thơ
 màu , treo mình cảnh cao lẫn 3 cùng hình hoa .

Nghiêng mình nằng bướm ấp yêu đóa hoa bàng
 Khuê phòng nhìn bướm ước mong 3 ngán ngơ lòng

hoàng . Trên lòng hoa thăm ái ân hôn
 nàng . Khi chờ hoa nở nhớ nhưng làm

bướm mơ - màng Bướm là những lá
 nào tìm chàng Bướm ngàn tiếng ái

thư nàng xuân gửi đi chào mừng non sông . Hoa : dấu chân muốn
 ân từ anh thiếu niên về nàng giai nhân . Hoa : những câu ân

màu nàng xuân đã ghi khi nàng vừa sang . Bướm là những thiếu -
 tình từ cô nữ lang qua chàng đầu xanh . Thế rồi buổi sớm

niên lòng khao khát yêu , đời còn tươi sáng . Đóa hoa : khách yêu
 kia : tình như xé tan , tình người hai ngã . Gió đưa mảnh thư

kiều , tình thơ chớm gây đời xuân trắng trong . —
 màu , từ cây đến cây đường muốn bướm hoa . —

BÓNG AI QUA THỀM

Nhạc và Lời: VĂN CHUNG

Tango

(Intro.)

Những lúc em ngồi suốt canh khuya bên đèn miệt mài cùng một manh áo len.

Vắng bóng anh, em chờ mong anh. Cố sức em đan thật nhanh.

Em đan áo cho xong còn hòng đồng này vắng hình anh em lạnh lùng thay!

Xa anh em nhờ manh áo ấy khiến em quên lạnh lùng khi ngồi trước đèn.

Bóng ai qua thêm, vừa nhìn thoáng lướt trên nền trời đêm.

Ngừng đan, em thấy gió lay mảnh trúc, bóng qua êm đêm.

Cùng cơn gió êm làm xòe tấm áo lên trên lòng em.

Lòng em xao xuyến muốn nghiêng mình tránh gió qua bên thềm.

Rồi thời gian ấy qua... Tấm áo em đan chưa xong mà...

Cứ mỗi khi chiều gió lướt qua bên mình thì lòng em

thấy xốn xang vì gió nâng áo lên em kẻ bên trái tim.

Mùa đông sắp đến gió lay mảnh trúc, bóng ai qua thêm.

SÓNG VÀNG

Nhạc và Thơ: VĂN CHUNG

Thân tặng nhạc sĩ Dương Thiệu Tước để ghi một kỷ niệm trên Sông Hát. Khi già từ «sông cũ bến xưa» người lữ khách đã tạm quên thương nhớ, để tâm hồn được lắng lắng trên sông nước trong một chiều vàng.

VĂN CHUNG

Nhạc mở đầu . . .

Yên lặng, chậm rãi

rit.

Khoan thai, nhẹ nhàng

Trên giòng sông Hát , Êm đềm lướt đưa , Con thuyền nương sóng , Cách

chia đôi bờ . Buộc lòng rời xa Sông cũ , bến xưa

Hồn nhạc say mơ Niềm thương nhớ . Trên giòng sông Hát , Thu

vừa mới sang . Trăng vừa lên quá Khóm tre bên làng . Lòng người tha

hương Quên phút nhớ thương . Nhìn giòng trăng giăng Rung sóng vàng —

Animato
Phấp phới , mấy cánh bướm cong , Hứng gió , lướt trên triền sông . Hoàng hôn muốn

Crescendo
chìm rơi trong đáy — nước . Lướt cánh biếc trên tầng mây , Dập diu , đàn chim

rit. *Diminuendo* *rall* *A tempo*
én bay Về khắp đó đây , khiến ta đắm say . Trên giòng sông

Hát , Êm đềm lướt trôi , Con thuyền nương sóng , Hướng theo phương trời .

rall
Nhịp nhàng tay bơi , Tay lái khoan thai . Bềnh bồng xa khơi , Xa cõi đời . —

ĐẠ KHÚC ✓

Nhạc và Lời: NGUYỄN MỸ CA

Nhịp vừa

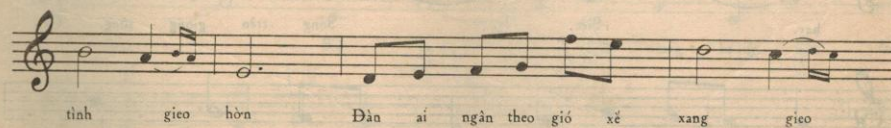
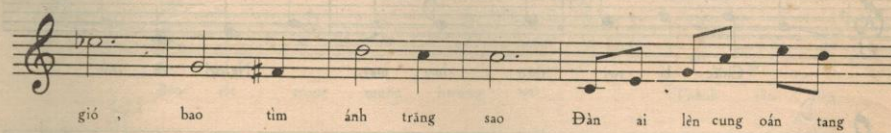
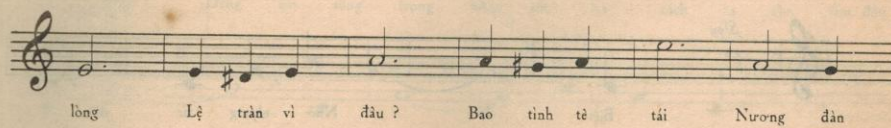
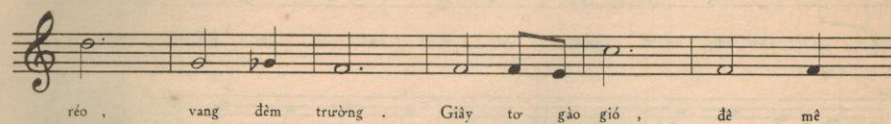
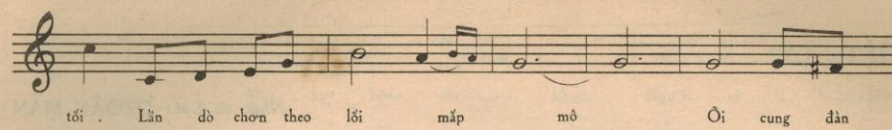
Gió gây hương nhớ , nàng tiếng đàn xa đưa

Sầu vương vấn , gây mơ khóc trên giấy tờ Trong sầu

nhớ , bóng ai thoáng về cô phòng Nào đâu thấy tình

xưa mơ mộng Đàn ai lên cung oán tang tình giec

hòn Đàn ai ngân theo gió xế xang giec buồn Bồn chồn trong đêm



BIỆT LY

N

Nhạc và Lời: DZOÃN MÃN

Slow

Biệt ly. Nhớ nhung từ đây.

Chức lá rơi theo heo may. Người về có

hav. Biệt ly. Sóng trên giòng sông. Ôi

còi tàu như xé đôi lòng. Và mây trôi nước

trôi ngày tháng trôi càng lướt trôi. Máy phút bên nhau rồi

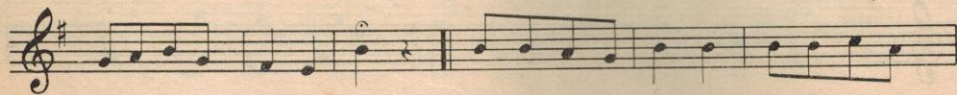
D F#m A7 G F#m A7 D G

D G D F#m D
 thời. Đến nay bóng em mờ khuất. Người về u buồn khắp
 trời. Người ra đi với ngàn nhớ thương. Mấy phút bên em rồi
 D G D F#m D A7
 thời. Dáng em sống trong hồn tôi. Xa cách ta còn tìm dấu ngày
 vui. Biệt ly. Ước bao đường tơ.
 G F#m A7
 Réo rắt trong muôn hương mơ. Thành sầu tiễn
 đưa. Biệt ly. Ước mong hoàng hôn êm
 D F#m A7
 đêm về ru ấm tâm hồn... Người yêu đương cách
 D A7 1^o D 2^o
 xa đành sống vui cùng gió sương (Biệt) sương.

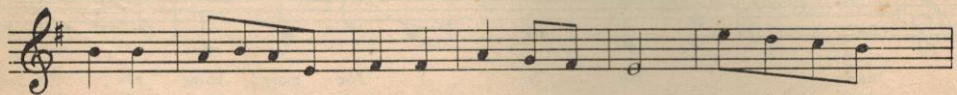
GIÁO ĐƯỜNG IM BÓNG

Nhạc : NGUYỄN THIÊN TƠ

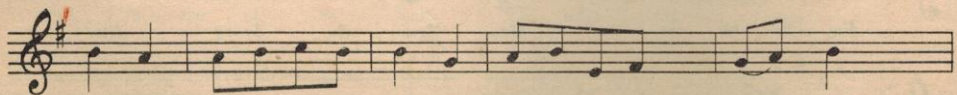
Lời : PHI TÂM YẾN



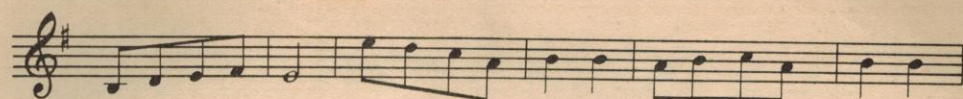
Nhớ tối đêm đầy ánh sáng Hương trong gió tràn



mênh mang Giây phút như ngừng trôi Tiếng kinh muôn đời Dáng xinh xinh bao



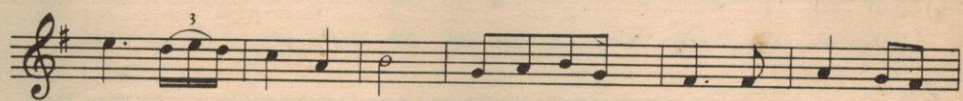
tiên kiều quỳ ngân Thánh kinh ban chiều Trong giáo đường đêm Noel ấy



Ngàn đời tôi mến yêu Tiếng A - men đều âm u Hòa theo gió vàng đêm thu



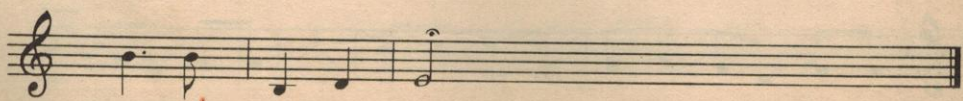
lâm xao xuyên tằm hồn quá Thờ khác mơ Thánh giá xa vời



lâm với chuông chiều ngân Hồn thánh thoát mưa dầm buồn tối âm



thăm Nơi giáo đường im bóng tôi thăm mong ngóng dăm đuit trên làn



sóng mắt nắng huyền mơ.

NHỚ QUÊ HƯƠNG

Nhạc và Lời: PHẠM NGŨ

Đến nay thu tàn Phương xa kia chiếc én bay về

Khuất trong non ngàn Riêng ta nhìn đâu thấy bóng quê Kia mây nếp

tranh Đàng xa luyến bao làn khói sương Kia bóng lá xanh

Còn vương lấy tiếng chuông chiều buồn Sống xa một mình

Ta đau lòng nhớ tới quê nhà Nước non bao tình Sao tâm hồn ta thấy xót

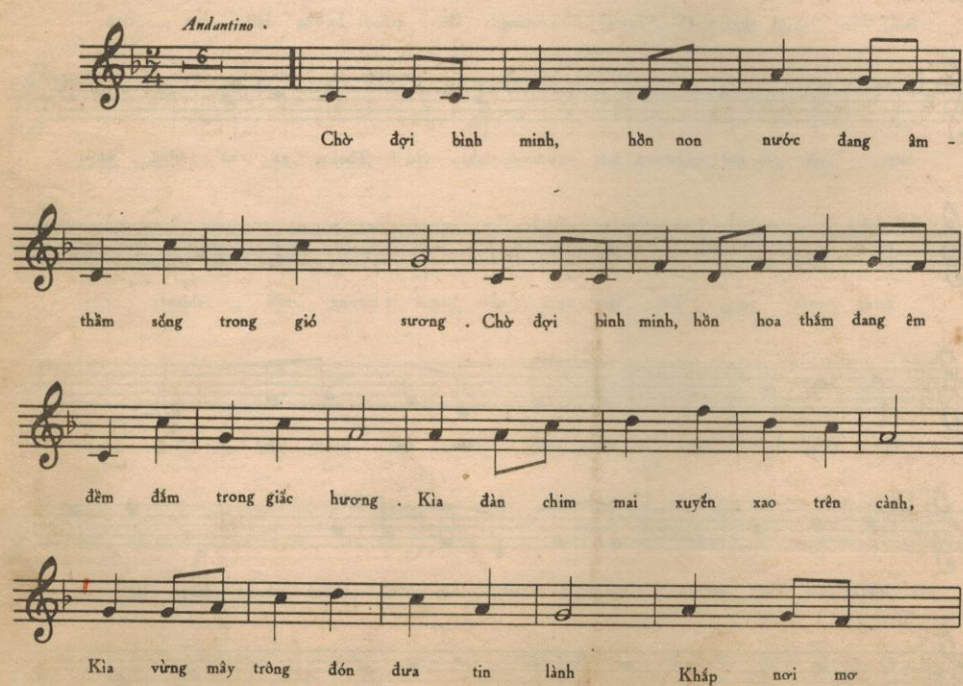
xa Buồn nhớ cổ hương Lòng ta có bao giờ thắm tươi Lúc ta mơ

nhìn bóng quê người Ôi quê hương biết bao tình mến Ôi quê
 hương biết , bao tình mến Dấu phương trời xa ta bao giờ quên
 Bóng tre xanh ngát khi sương chiều xuống . Ôi quê hương biết bao tình
 mến, ôi quê hương biết bao tình yêu Thoáng xa xa tiếng sáo
 trong trời êm Tội mơ ngồi nhớ quê hương mỗi chiều
 Lúc trăng đang dần nhỏ cao đầu trên khóm tre già
 Chúng ta quây quần, vui nô đùa bên mấy khóm hoa Hoặc lắng ý
 nghe Buồng tiếng sáo mơ hồ ái ân Phút giây êm đềm đã xa dần.

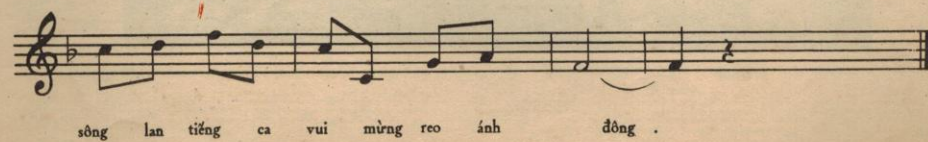
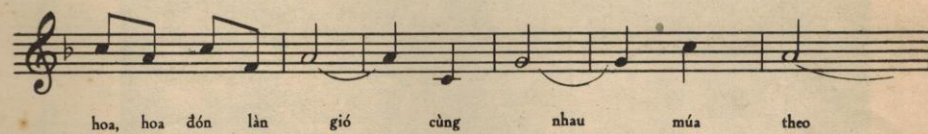
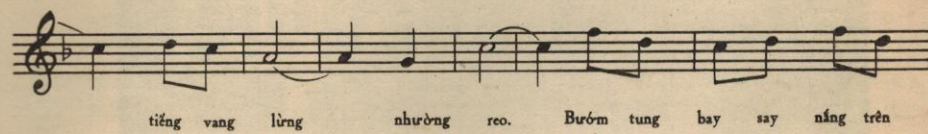
BÌNH MINH

Nhạc : NGUYỄN XUÂN KHOÁT

Andantino



Chờ đợi bình minh, hồn non nước đang âm -
thầm sống trong gió sương . Chờ đợi bình minh, hồn hoa thắm đang êm
đềm đắm trong giấc hương . Kia đàn chim mai xuyên xao trên cành,
Kia vùng mây trông đón đưa tin lành khắp nơi mơ





CÂY ĐÀN BỎ QUÊN

Nhạc và Lời: PHẠM DUY

Alliegretto $\text{♩} = 108$ *lié*

Dolce Hôm xưa tôi đến nhà em . Ra về mới nhớ : Rằng
sau tôi đến nhà em . Cây đàn nằm đó mà

Cresc. quên cây đàn ! (tình tang tình tình tình tang) Đêm khuya thao thức mơ
Più f em đâu rồi ? Bông hoa trên phím tươi

mf mòng Chờ mai tìm đến cô nàng ngày thơ . . (tình tang tình tình tình
cười Người tiên tặng đóa hoa đời xinh xinh !

Molto vivo tang) Hôm . . . tang) Tôi nâng niu cây đàn (tình tang) Đem về say
đắm Tôi nâng niu hoa tàn Tình Tang ! Khi bông hoa úa

Cresc. vàng (tình tang) Lòng tôi vẫn vương : Nhớ người ? hay nhớ hương ? Tình tang
Più f Đàn ơi ! Thôi , cứ lên tiếng than Hay cứ reo nổi hoan Trên

rall. đường lên viễn phương ! (tang tình tang tình tang) Người ơi ! Tôi thường hay muốn
Decresc. biết . Với tình hoa thắm thiết . Yêu tôi hay yêu đàn ? Yêu tôi hay yêu đàn ? ?

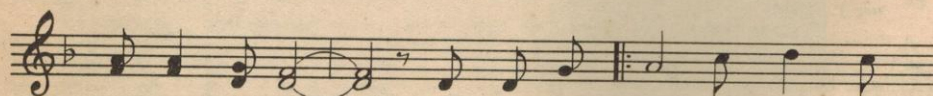
CHINH PHỤ CA ✓

Nhạc và Lời: PHẠM DUY

Blues



Câu mở đầu



I— Từ chàng ra đi lưng khoác chiến
II— Từ hồi Thu đi Đông tới Xuân



y , và hồn nương bóng quốc kỳ Nàng ngừng con
về , lạnh lòng cơn gió đêm hè Từng hồi canh



thôi có khi nhớ chàng . Có muốn gì đâu ! lệ thấm tơ
tan thấy trăng xế tàn . Thao thức phòng loan một tiếng tơ



vàng . Chàng ngồi trên yên mơ bóng dáng em
đàn . Nhạc ngoài biển cương nghe vang khúc hoan

mịt mù sau đám khói tên . Bỗng khuâng mắt nhìn tay
 Bập bùng ba tiếng trống đêm Không ngưng tiếng rừng xao

kiếm . Không sao đâu đôi lệ hiền . II. (Từ hồi Thu)
 xuyên vang trong tiếng.

ve kêu rền rền . III — Ngày nào bao xa em thấy bay
 về một đàn chim én không nhà Vẽ làn du

phong với mây đáng hồng có tiếng diều trong đậu trước khuê
 phòng . Rồi nhìn qua song em thấy trước sân .

Ngựa hồng ầu yếm bước sang . Trên lưng có chàng trai
 trắng . Mang theo biết bao nhiêu ngày vàng .

ĐÊM THU

Nhạc và Lời: ĐẶNG THỂ PHONG

Andante

p Vườn khuya trăng rải, hoa đứng im như mắc buồn.

Lòng ta xao xuyến lắng nghe lời hoa . Cánh hoa vương buồn trong

gió , Áng hương yêu nhẹ nhàng say . Gió lay

p Cảnh sương nặng chiu , ru bóng êm trong ánh vàng . Mãn đêm buồn

xuống mái im triền miên . Bóng cô đơn đường thao thức ,

Mãi trong đêm nặng sầu thương hồn vương *mf* Qua lá

Poco vivo

cảnh ánh trăng lan dịu dàng Ru hồn bao nhớ nhưng .

Đêm lắng buồn tiếng thu như thi thăm . Trong hàng

cây trâm mơ . . . Làn gió lướt tới cuốn đưa hồn

ta phiêu diêu theo mây trắng trời lơ lửng . Ngàn

muôn tiếng réo rắt còn trùng như than như van , mơ hồ theo gió

lan *mf* Trăng xuống dần cỏ cây thêm âm thầm .

Đồng buồn trong ánh sao . . . Như chiều nhìn mắt

ta bao lạnh lùng . Lay hồn ta rồi tan

SUỐI MƠ (BÀI THƠ BÊN SUỐI)✓

Nhạc và Lời: VĂN CAO
PHẠM DUY

Nhịp chậm 4/4 *Gm*

Suối mơ! Bên rừng thu vắng, giòng
nước trôi lững lờ ngoài nắng. Ngày chưa đi sao gió vương?
Bờ xanh ngắt bóng đôi cây thùy dương. Suối
ơ! Ơi nguồn yêu mến, còn ghi khi bóng ai tìm
đến. Đàn ai nấn buông lưu luyến, Suối hát theo đôi chim

quyên. *Gm* *D7* Từng hẹn mùa xưa cùng xây nhà bên

suối, Nghe suối róc rách trôi hoa lừng hương gió ngát.

Đàn nai đùa trong khóm lá vàng tươi, *G* *Am* *G* *Gm* *Fm#* Tơ đàn chùng theo với thảng

năm, Rừng còn nhớ tới người. Trong chiều nào giữa chốn

đây, Hồn cầm lắng tiếng đời. *G* *C* *D7* *Gm* Suối ơi! Nghe rừng heo

hút, *Eb* *D7* Giọng êm đưa lá khô già trút. Còn như

lưu hương yêu dấu, *Gm* Với suối xưa trôi nơi đâu.

BUỒN TÀN THU (CHINH PHỤ KHÚC)

Nhạc và Lời: VĂN CAO

Tương tiền nhạc sĩ Phạm Duy, kẻ du ca đã gieo
nhạc buồn của tôi khắp chốn.

VĂN CAO

Triste et lent

Ai lướt đi ngoài sương gió , Không dừng chân đến em bé
Nghe bước chân người sương gió , Xa dần như tiếng thu đang
bàng . Ôi vừa thoáng nghe em mơ ngay bước chân chàng ,
tàn . Ôi người gió sương em mơ thương ai bao lần ,
— Từ từ xa đường vắng . Đêm mùa thu chết .
Và chờ tin hồng đến .
— Nghe mùa đang rót rơi theo lá vàng . Em
ngồi đan áo lòng buồn vương vấn , em thương nhớ

chàng . Người ơi , còn biết em nhớ mong , Tình xưa còn

đó xa xôi lòng . Nhớ bóng chim uyên , nhớ gió đưa

duyên chim với gió bay về chàng quên hết lời thề .

Lento Ad libitum
Áo đàn hết rồi , cớ quên dáng người , Chàng ngày

Alto
nào tìm đến ? Còn nhớ đêm xưa kẻ má say

sưa nhưng năm tháng qua dần , mùa thu chết bao lần .

Morondo
— Thôi tình em đây , Như mùa thu chết rồi

theo lá vàng

TRƯỜNG CHI

Nhạc và Lời: VĂN CAO

Slow

I.— Một chiều xưa trăng nước chưa thành thơ , Trăm trăm không gian mới rung thành
tơ . Vương vật heo may hoa yếm mong chờ , Ôi, tiếng cầm ca thu tới bao
giờ . Lòng chiều bơ vơ lúc thu vừa sang , Chập chùng đêm khuya thức ai phòng
loan , Một cánh chim rơi trong khúc nhạc vàng , Đây đó từng song the hé đợi
đàn , Tây hiên Mỹ Nương khi nghe tiếng ngân hò khoan mơ bóng

con đò trôi . Giai nhân cười nép trắng sáng là loi , là loi bên trời .

Anh Trương Chi . Tiếng hát vọng ngàn xưa còn rung .

Anh thương nhớ , — Oán trách , cuộc từ ly nào nùng .

Đò trắng cắm giữa sông vắng . Gió đưa câu ca về đâu ?

Nhìn xuống đáy nước sông sâu . Thuyền anh đã chìm đâu ! Từng

khúc nhạc xa vời , Trong đêm khuya dịu dặt tiếng tơ rơi . Sương

thu vừa buông xuống bóng cây ven bờ xa mờ xóa giòng sông ,

Ai qua bến giang đầu tha thiết Nghe sông than mối tình Trương Chi

Dàng ủa trắng khi về khuya bao tiếng ca ru mùa thu . Ngoài

song mưa rơi trên bao cung đàn . Còn nghe như ai nước nở và than, trăm
 vút tiếng gió mưa cùng với tiếng nước róc rách ai có buồn chăng ? Lòng
 băng khuôn theo mưa đưa canh tàn . Về phương xa ai nước nở và than, cùng
 với tiếng gió vương, nhìn thấy ngàn nước lấp lánh in bóng đèn xưa . Đèn
 ơi ! đêm nay giường sông Thương dâng cao mà ai hát dưới trăng
 ngà . Ngồi đây ta gõ ván thuyền ta ca trái đất còn riêng
 ta . Đàn đêm thâu . Trách ai khinh nghèo quên nhau . Đôi lứa bèn giang
 đầu . Người ra đi . Với cuộc phân ly . Đầu bóng thuyền Trương Chi ?

LỜI CA II

Từ ngày trăng mờ nước in thành thơ,
Lạc loài hương thu thoáng vương đường tơ.
Ngầy ngất không gian rên xiết lay bờ,
Bao tiếng cảm ca rung ánh sao mờ.
Nhạc còn lưu ly nhắc ai huyền âm,
Lạnh lùng đôi giấy tổ lan trầm ngân.
Trong lúc đêm khuya ai lóng tiếng cầm,
Thu đã chìm xa xa ánh nguyệt đầm.
Khoan khoan dò ơi! tương tư tiếng ca
Chàng Trương Chi cất lên hò khoan,
Đêm thu dài đến khoan tiếng nhạc ơi!
Nhạc ơi thời đàn.
Anh Trương Chi, tiếng hát vọng ngàn xưa còn rung,
Anh thương nhớ, oán tránh cuộc từ ly nào nùng.
Đò trăng cảm giữa sông vắng,
Gió đưa câu ca về đâu?
Nhìn xuống đáy nước sông sâu,
Thuyền anh đã chìm đâu!
Từng khúc nhạc xa vời,
Trong đêm khuya dịu dặt tiếng tơ rơi.
Sương thu vừa buông xuống
Bóng cây ven bờ xa mờ xóa giong sông,
Ai qua bến giang đầu tha thiết,
Nghe sông than mối tình Trương Chi
Dâng ủa trăng khi về khuya
Bao tiếng ca ru mùa thu.

Ngoài sông mưa rơi trên bao cung đàn,
Còn nghe như ai nức nở và than,
Trầm vút tiếng gió mưa
Cùng với tiếng nước róc rách ai có buồn chăng?
Lòng băng khuôn theo mưa đưa canh tàn,
Về phương xa ai nức nở và than,
Cùng với tiếng gió vương,
Nhìn thấy gần nước lấp lánh in bóng đò xưa.

Đò ơi! đêm nay giong sông Thương cao
Mà ai hát dưới trăng ngà.
Ngồi đây ta gõ ván thuyền
Ta ca trái đất còn riêng ta.
Đàn đêm thâu,
Trách ai khi nghèo quên nhau,
Đôi lứa bên giang đầu.
Người ra đi với cuộc phân ly,
Đâu bóng thuyền Trương Chi?

BẾN XUÂN (ĐÀN CHIM VIỆT) ✓

Nhạc và Lời: VĂN CAO
PHẠM DUY

*Chiều nay run rẩy tha đôi cánh
Một bóng sơn ca đến lạc loài...*

VĂN CAO

To di Blues *AT°*

Nhà tôi bên chiếc cầu soi nước . Em đến
Nhà tôi sao vẫn còn ngơ ngác . Em vắng

tôi một lần . Bao lũ chim rừng họp đàn trên khắp bến xuân .
tôi một chiều . Bến nước tiêu điều còn hằn in nét đáng yêu .

Từng đôi rung cánh trắng ríu rít ca u ú ù u ú
Từng đôi chim trong nắng khe khẽ ru u ú ù u ú

Trille

Cánh đào hoe nắng chan hòa ! Chim ca thương mến , chim ngân
Lệ mùa rơi lá chan hòa ! Chim reo thương nhớ , chim ngân

BẾN XUÂN (ĐÀN CHIM VIỆT) ✓

Nhạc và Lời: VĂN CAO
PHẠM DUY

*Chiều nay run rẩy tha đôi cánh
Một bóng sừng ca đến lạc loài...*

VĂN CAO

To di Blues *ATo*

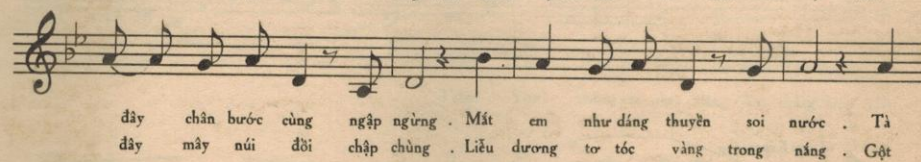
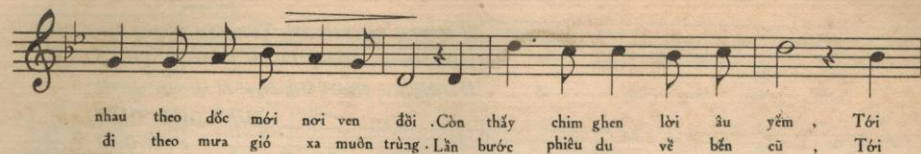
Nhà tôi bên chiếc cầu soi nước . Em đến
Nhà tôi sao vẫn còn ngơ ngác . Em vắng

tôi một lần . Bao lũ chim rừng hợp đàn trên khắp bến xuân .
tôi một chiều . Bến nước tiêu điều còn hằn in nét đáng yêu .

Từng đôi rung cánh trắng ríu rít ca u ú ù u ú
Từng đôi chim trong nắng khe khẽ ru u ú ù u ú

Trille

Cánh đào hoe nắng chan hòa ! Chim ca thương mến , chim ngân
Lệ mùa rơi lá chan hòa ! Chim reo thương nhớ , chim ngân



THIÊN THAI

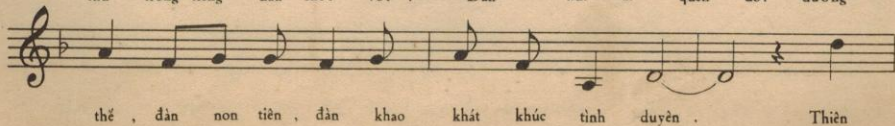
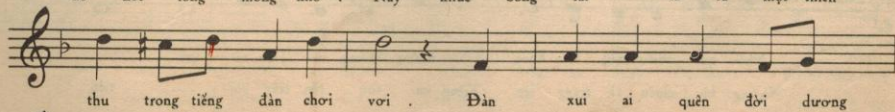
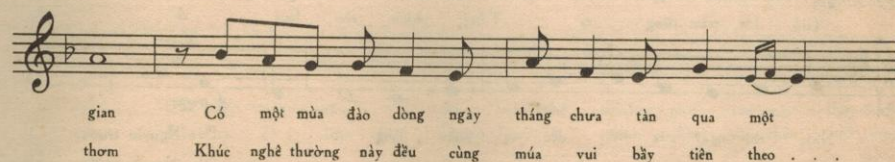
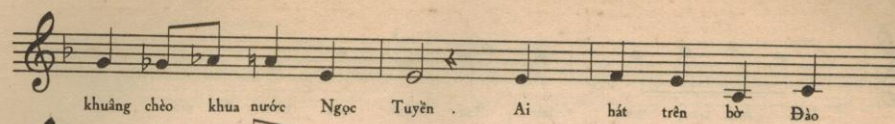
Nhạc và Lời: VĂN CAO

*Ảnh hưởng sông nước khúc Thiên Thai cổ trong khung cảnh
huyền diệu của Đường Thi với hai truyện Thiên Thai và
Đào Nguyên. Người sông Ngự đã lạc cảm xúc rồi.*

XUÂN GIÁP THÂN
VĂN CAO

Lento Expressivo

Tiếng ai hát chiều nay vang lừng trên
sông Nhớ Lưu Nguyễn ngày xưa lạc tới Đào Nguyên Kia đường lên tiên ,
kia nguồn hương duyên theo gió tiếng đàn xao xuyến . Phím tơ lưu
luyến , mấy cung u huyền . Mấy cung triu mến
như nước reo mạn thuyền . *Dolce* Âm ba thoáng rung cánh đào
rời . Nao nao bầu sương khói phủ quanh trời . Lênh



Thai Ánh trắng xanh mơ tan thành suối trần gian

Ái ân thiên tiên em ngờ phút mê cuồng có một lần

Majestoso
Allegro
Gió hát trăm tiếng ca Tiếng phách ròn lảng xa

Nhắc chi ngày xưa đó đến se buồn lòng ta .

A tempo
Đào Nguyên trước
Đào Nguyên trước

Lưu Nguyên quên trần hoàn . Cùng bảy tiên đàn ca bao năm
Lưu Nguyên khi trở về . Tìm Đào Nguyên, Đào Nguyên nơi nao ?

Nhớ quê chiều nào xa khơi Chắc không đường về . Tiên nữ ơi !
Những khi chiều tà trắng lên Tiếng ca còn rền trên cõi . . . tiên .

TIẾNG XƯA ✓

Nhạc và Lời: DƯƠNG THIỆU TƯỚC

Lento Tristamente

Hoàng hôn, lá reo bên thềm. Hoàng hôn, trời bờ lá
Hoàng hôn, gió sương lạnh lòng. Hoàng hôn, bao niềm nhớ

thu Sương mờ ngậm ngùi xuân xanh. Bâng khuâng phím loan vương
nhung Thiết tha đàn rung tiếng tơ. Vẩn vương trời theo mây

tinh. Đầu bóng trắng xưa mơ khúc nghệ thường phai tàn một thời liệt
mờ. Đầu khúc cô liêu. Duyên đáng tiêu điều. Dư âm chìm theo giòng

oanh xa đưa gió may lạnh lòng Chiều thu nhớ nhưng vì
châu. Tràn lan sóng vương mạch sầu. Đàn ôi! thiết tha vì

đầu thám đôi giòng châu tiếc thay lại sao đánh lờ lảng. Man
đầu. Tiếng xưa trầm ngâm, lắng rung đường tơ bao mơ màng Lưu

mác khối hương bay dịu dàng. Như tóc mây vương. Giăng liều mơ
luyến hương thu thêm dịu dàng. Ai có hay chăng! say khúc ưu

màng cung đàn nhỏ lệ tằm dương ai đó tri âm biết cùng.
tư. Gió sương chiều thu buồn mơ. Ai đó tri âm hững hờ.

ĐÊM TÀN BẾN NGỰ

Nhạc và Lời: DƯƠNG THIỆU TƯỚC

Moderato

I— Ai về Bến Ngự cho
II— Ai về Bến Ngự cho

ta nhân cùng , Nhớ chẳng non nước Hương
ta nhân cùng , Bến xưa non nước Hương

Bình ! Có những ngày xanh Lư luyện bao
Bình ! Những phút tàn canh Vương vẫn bao

tình , Vương mỗi tơ mảnh ! Hàng cây soi bóng
tình , Ai rút sao đành ! Thuyền mơ trong khúc

nước gương Thuyền xa đậu bến Tiêu Tương , Lư luyện thay phút say
« Nam Ai » Đàn khuya trên sông ngàn dài. Ai luyện ai tiếc khúc

hương dịu buồn — Nhưng thoáng nghe khúc ca
ca Tần Hoài ! Ồi vâng nghe tiếng ai

— « Nam — Binh » sâu than ! Như nước nở khóc
 âm thăm trăm ngàn ! Như nhân nhủ mỗi

duyên bề — bàng Thấp thoáng trăng mờ , Ai than ai
 duyên thờ ơ , Sông nước lững lờ , Ai mong ai

thỏ đời vui chi trong sương gió . Ai nhớ thương
 chờ đời vui chi trong sương gió . Đây phút cô

ai ! Đây lúc đêm tàn tình đã lạt phai .
 đơn . Ai oán — cung đàn sầu vọng trần gian .

— Thuyền ơi đưa ta tới đâu ! tìm trăng trăng khuất
 Thuyền ai đưa ta tới đâu ! Hồn thơ vương vấn

đã lâu sương xuống trên bến cô — liêu thêm sầu .
 canh thâu , Thương tiếc chi phút bên nhau thêm sầu .

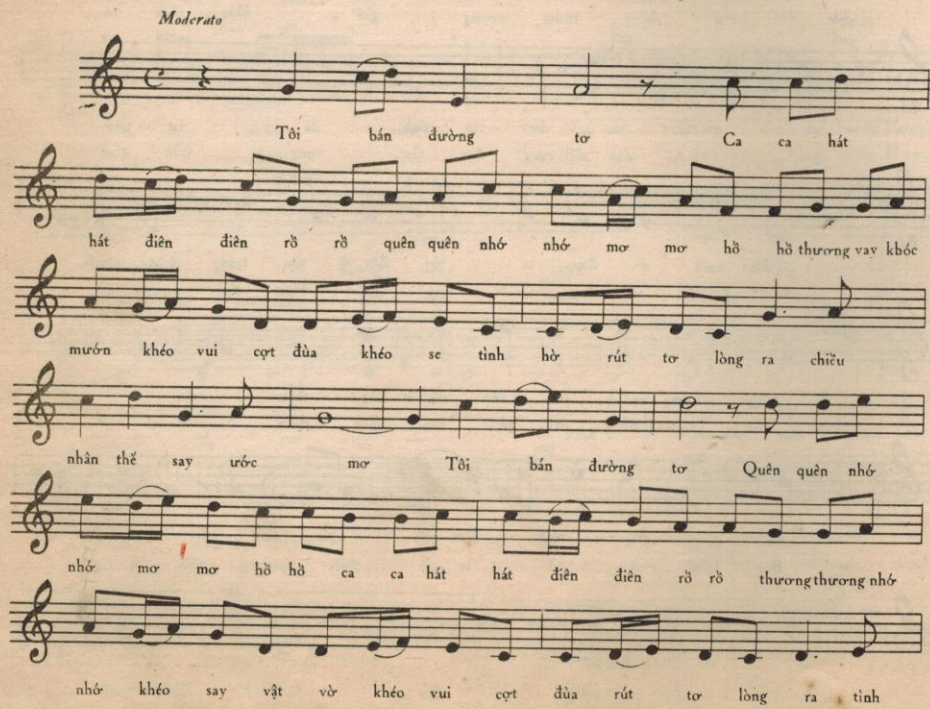
— Bèo nước gió mây đêm — ngàn tình dài . Có ai
 Bao kiếp giang hồ ly biệt thương tình , Có ai

nhớ — ai nơi giang đầu — Ai Binh .
 nhớ ai nơi Hương Bình .

TÔI BÁN ĐƯỜNG TƠ

Nhạc và Lời: THẨM OÁNH

Moderato



Tôi bán đường tơ Ca ca hát
hát điên điên rõ rõ quên quên nhớ nhớ mơ mơ hồ hồ thương vay kén
muốn khéo vui cợt đùa khéo se tình hồ rút tơ lòng ra chiều
nhân thể say ước mơ Tôi bán đường tơ Quên quên nhớ
nhớ mơ mơ hồ hồ ca ca hát hát điên điên rõ rõ thương thương nhớ
nhớ khéo say vật vờ khéo vui cợt đùa rút tơ lòng ra tình

duyên ta se mỗi hồ Tục trần nào ai tan hết niềm
say Nhớ tiếc mơ màng luyến ái vô cùng hồn theo áng
mây Vì đời xin chuốc đường tơ Chiều ý niềm
thơ ta nhớ ta buồn ta ước ta mơ Con tim rút
tơ Cho đời diễm dứa cho đời trai lơ Tỏi bán đường
tơ cho lòng càng thất cho ai cột dứa Trần gian còn thương
nhớ góp tiếng tơ chung có tiếng lòng ta Hòa cùng với tơ lòng
người Tình tứ ngợp trời buồn nhớ bao nguôi Trần gian mơ ước
gì Vì đời xin hiến ngàn đường tơ đó Tỏi bán đường
tơ Rút hết tâm can nhịp lời ca .

XA CÁCH MUÔN TRÙNG

Nhạc và Lời: THẨM OÁNH

Andantino

Xa cách nhau muôn trùng . Lòng hoài dang nhớ nhung .
 Ai bước đi dửng dăng . Ai sắt se tơ lòng ! Trời vương áng mây
 sầu . Hồn quên bay về đâu ? Tay nắm tay , chân rời bước , bụi ngùi xót xa lòng
 nhau . Ôi , sắt se tơ lòng . Người về mang nhớ mong Trông bóng nhau dẫn
 khuất . Xa cách nhau muôn trùng . Bên cầu tơ liễu vương hai bóng đau thương . Gió
 ru cành than khóc trong chiều sương . Sông nước như làm thình . Áng mây vô tình , thướt
 tha lướt trời vờn nước non xanh . Bao giấc mơ từ xưa tan rồi !
 Tìm kiếm đâu giờ giây phút vui ? Một người hoài trông . Một người hoài
 khuất . Xa xa sương mờ mịt rơi . . .

THU TRÊN ĐẢO KINH CHÂU

Nhạc và Lời: LÊ THƯỜNG

Grazioso

I— Đàn chim bay thiết tha trên núi cao miền xa. Mang
 II— Ngày nay cúc đầm thâu, hoa héo khô vì đâu. Chim
 theo những nỗi buồn mộng mơ nguồn thăm sâu đã qua. Khi ta
 oanh nhắc tiếng một vài câu để thương đời cúc thâu. Sông Kinh
 đi liễu đang còn xanh lá. Trong đám cây oanh hót vài lời
 Châu có con bướm trắng. Gió thu mang người biệt
 ca để chông đám hoa.
 ly vào cảnh sầu đó chẳng.
 Hồn thu theo gió đến ngọn núi chót cao cạnh mây. Gió đưa hồn
 thu xuống cây. Bao lá rơi để gió thu cuốn đi.

BẢN ĐÀN XUÂN

Nhạc và Lời: LÊ THƯƠNG

Molto con Expressivo

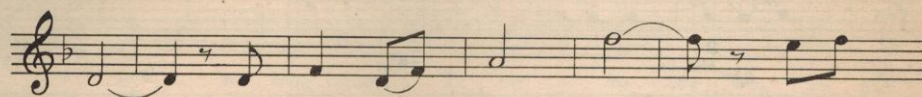


I — Đàn xuân tũ lòng nấy cung đợi mong
 II — Đàn ca cảnh vườn Nhủ hoa thả hương
 III — Đàn bao tuổi rồi đàn ca chẳng ngại

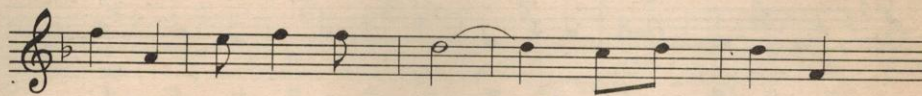
Reo ai oán trong khuê phòng Tinh tang tang tính tính tính Tinh tang
 Hương hoa luyến theo cung đàn Tinh tang tang tính tính tính Tinh tang
 Bao giây đứt trong quãng đời Tinh tang tang tính tính tính Tinh tang



tang tính tính tính Lạnh lùng hơn gió ngoài đồng Ngồi se chỉ
tang tính tính tính Để cùng bay khắp trần hoàn Lờ hoa kẻ
tang tính tính tính Cửa tình duyên số mạng người Đàn ca nửa



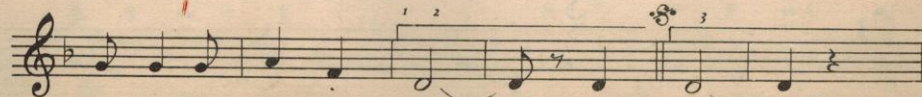
hồng Hỏi ai hiểu không Tiếng oanh muốn
ràng : nhiều đêm rặng trăng Thấy ai ước
lời Để cung nhẹ lời Có đây nấn



nhấn lời thay những tiếng ngân Như chiếc bóng người
má hồng ru những tiếng êm Hoa cũng muốn trời
tiếng cười đây nấn tiếng than Dây nấn tiếng trầm



chưa dám nhắc chân Chờ tin thơ chim hoàng oanh đưa Còn
cho có trái tim Để yêu riêng nhân tình hoa — Và
dây nấn tiếng vang Tùy theo dây tơ tình tơ duyên Và



xa bay trong áng sương mờ
xuân tươi, tươi đến muộn mùa
theo đây lưu luyến u

huyền

XUÂN VÀ TUỔI TRẺ

Nhạc : LA HỐI

Lời Trung Hoa : DIỆP TRUYỀN HOA 葉傳華

Valse Moderato

Ngày thắm tươi bên đời xuân mới , Lòng đắm say
青春 浪漫 你身 中 , 希 望 閃
bao nguồn vui sống Xuân về với ngàn hoa tươi sáng ,
爆 你 眼 上 , 哪 青 年 遇 着 和 病 痛 ,
Ta muốn hái muôn ngàn đóa hồng . Ngày muốn luôn
哪 怕 困 難 多 重 重 青 永 年
luôn cười với hoa . Coda Xuân thắm tươi én tung
走 上 花 青 春 風 輕 輕
bay cao tít trời , Vui sướng đi cao tiếng
吹 過 天 地 , 多 少 花 在 枝
ca mừng reo . Đừng để lòng thốn
頭 一 齊 放 , 朋 友 你 難 道
thức tình mê đắm ; Ta trẻ vui , ta trẻ
還 不 快 樂 ; 聽 小 鳥 , 爭 着

Handwritten musical score in G major (one sharp) and 4/4 time. The score is written on ten staves. The lyrics are in Vietnamese and Chinese. Handwritten blue annotations include chord symbols (A, D, G, Em, F#m, Bm, A7) and performance markings (Cresc, Coda).

Lyrics (Vietnamese/Chinese):

vui đời xuân thám tươi . Xuân thám tươi ,
 嘿 春 之 歌 青 春 春 歌

Vui sướng đi cho đời tươi sáng, Vui sướng đi cho lòng thêm tươi ,
 女 們 來 舞 蹈 男 子 們 來 吧 賽 跑

Ta hát ca đón mừng xuân mới , Ta hát ca cho lòng thêm hăng
 瑞 瑞 跳 我 們 跑 開 哈 哈 笑 我 們 嘿

Cresc hát vang lên đời ta thám tươi ,
 春 天 ! 帶 來 了 歡 笑 與 歌
 春 像 我 們 歡 笑 與 歌

Tiết xuân huy hoàng muôn sắc hoa ;
 唱 帶 來 了 力 量 與 希 望
 唱 把 握 住 現 實 希 望

Tiết xuân êm đềm muôn tiếng ca , Hát vang hòa
 也 許 有 時 靜 謐 渺 茫 ! 讓 我 們
 衝 破 煩 惱 接 洽

lòng thêm hăng ca xuân tung bừng
 來 歌 頌 萬 文 光 茫

Coda

CHÙA HƯƠNG

Nhạc và Lời: HOÀNG QUÍ

Êm đềm

Thuyền bơi lướt trên nước xanh biếc bao êm
đềm . Con thuyền đưa tôi tới nơi thần tiên . Chùa
Hương với đồi núi cao biếc bao êm đềm ! Phút mơ màng quên
hết ưu phiền Chiều sương rơi còn đâu đây vang tiếng

trăm theo gió . . . Tiếng nam mô êm êm dẫn lan

xa xa mỗi phút thêm âm trong ngàn mơ . Chiều sương rơi còn đâu

đây vang tiếng trăm theo gió . . . Tiếng nam mô

lằng lằng hồn tôi bay theo tiếng chuông nơi xa mờ . Chùa

Hương với giòng nước xanh , biết bao êm đềm . Con thuyền đưa

tôi tới nơi thần tiên . Chùa Hương với đồi núi cao biết bao êm

đềm . Phút mơ màng quên hết ưu phiền .

THỜI TIỀN CHIẾN TRONG TÂN NHẠC (1938 - 1946)

Lời thuật của LÊ THƯƠNG

LỜI NÓI ĐẦU. Mấy năm nay nhiều thính giả tìm nghe lại những bài *tiền chiến*, những bài tân nhạc từ khởi đầu phong trào cho đến thời bắt đầu tranh thủ độc lập.

Thính giả đứng tuổi thường thích nhạc tiền chiến vì những kỷ niệm tuổi trẻ của mình, nhất là kỷ niệm tình ái, vẫn phảng phất tiếng ca điệu nhạc « thời đó » mà mình đã ưa thích. Nghe lại những bài xưa là một thích thú như lật được lại trang tình sử của cái thời không bao giờ trở lại.

Thính giả trẻ tuổi có thể thích nghe nhạc tiền chiến vì nhiều lẽ trong đó có khoái cảm của người khám phá; họ như tìm được loại nhạc lạc loài hiếm hoi hơn đời kích động này và có thể gần gũi họ nhẹ phần miền man khỉch thích?

Đúng hay không vẫn tùy nhân tâm. Nhưng muốn hiểu sơ qua thời phát hiện của nền Tân nhạc gọi là *tiền chiến*, có lẽ là lúc ta nên tĩnh tâm nhìn lại một dĩ vãng rất gần với chúng ta mà nhiều cõi lòng đã tưởng chẳng có gì hay là « mất hút » để xét lại cái công trình chung của *giới Tân nhạc chúng ta*, già như trẻ, đang phải xây dựng, tổ diêm cho tòa nhà âm nhạc, không những cho lợi tư riêng mình mà cho cả người lân cận và đàn em.

Mà trong công việc xây dựng này, những người thời tiền chiến đã khổ công ra sao. Họ đã dò dẫm đường đi gặp bao trở ngại « đợi chờ mai hậu » để ngày nay được « mai hậu » gọi về cho nghe đời niềm tâm sự: thời... *tiền chiến*.

Nói đến thời mới cách đây 30 năm, trong lúc đất nước còn qua phân, nhân tâm còn rời rạc và tác giả như tác phẩm còn tân mác, kẻ cũng khó mà tìm ra những tài liệu đích xác, nhất là về năm tháng xuất hiện.

Song một số *tài liệu sống* là các nhân chứng có mặt tại miền Nam, một số bài báo rải rác, và những hiểu biết bản thân có giúp độc giả biết khái quát về *thời tiền chiến* qua những chủ diêm tạm xếp như sau :

- 1— Mấy năm đầu Tân nhạc (1938 - 1940)
- 2— Thời Thanh niên lịch sử (nhóm Đồng Vọng và Tổng hội Sinh viên (1941 - 1944)
- 3— Thời đầu Tranh thủ độc lập (1945 - 1946)

I— ẢNH HƯỞNG CỦA NHỮNG BÀI HÁT TA ĐIỀU TÂY

Chưa tiện bàn đến những nguyên nhân tạo nên *tinh thần đôi môi* trong xã hội Việt-Nam trước Thế giới Đại chiến thứ nhất và hậu quả đầu tiên trong lãnh vực ca nghệ là sự phát động *kịch trường cải lương*, và những bước thăng trầm của giới này, chúng tôi nói ngay đến ảnh hưởng của những « *bài hát ta điệu tây* » do các nghệ sĩ tiền phong *TU CHOI* (Huỳnh hữu Trung) và *NAM CHÂU* (Nguyễn thành Châu) đề xướng trên các gánh Trần Đất và Phước Cường, từ khoảng 1933 - 1934. (Phong trào này sẽ bàn riêng).

Năm đó là năm 1937, năm bành trướng nhất của những bài hát nói trên. Tại đài phát thanh Radio Saigon như tại Hà Nội, Huế, đâu đâu cũng thấy ca hát theo giọng *Tino Rossi*, từ các rạp hát tiệm khiêu vũ, quán rượu, đến thư phòng, gác trọ. Nhiều hãng đĩa như *Béka*, đã bắt đầu ném ra thị trường những bài hát ấy do các cô *AI LIÊN* và *KIM THOA* ca.

Việc truyền bá những *bài tây* hoặc những *bài ta* hoặc *điệu tây* đã gây những ảnh hưởng nên chủ trọng:

Một là những bài này dần dần đã *đổi thị hiếu* của công chúng làm cho họ càng ưa *chuông môi lạ* mà muốn quên lãng những cái gì không thay đổi trong nhạc cổ truyền.

Hai là với cái hào hứng mới nhập cảng trong tinh thần thanh niên, người ta thấy một sự *tiền thụ to tát*,

những tác-phẩm và sự thay đổi luôn hồi trong sở thích, làm cho những bài đàn truyền-bá chẳng bao lâu đã làm vào «cổ già» mà cần phải được thay thế.

Tóm tắt, nghệ sĩ Việt-Nam bị đặt trước một vấn đề phải giải quyết. Trước hẳn phải *ngăn cản sự phá phách những giá trị nghệ-thuật của dân tộc* do những cung điệu ngoại lai đang gây nên, và phải *thỏa mãn những nhu cầu ở át đang bột phát từ tung*, họ phải vạch một đường mới cho nhạc nghệ là *sáng tác*.

Giữa lúc này vài nhạc sĩ Việt-Nam đã bắt đầu truyền bá những bài hát mới đầu tiên như *Thăm Oánh* và *Dương-Thiệu-Tước*, *Trần quang Ngọc* tại Hà-Nội, *Lê Thương* tại Hải-Phòng.

Nguyễn văn Tuyên tại Saigon trong miền Thị Nghè, và trên đài Radio Saigon, *Nguyễn xuân Khoát* và *Phạm đăng Hình* với nhóm học sinh theo học đàn, v.v...

II— TÂN-NHẠC XUẤT HIỆN

1938.

Năm xuất hiện chánh-thức của *phong-trào Âm-nhạc mới* là tháng Ba năm 1938, khi nhạc sĩ *NGUYỄN-VĂN-TUYÊN* từ Saigon ra hô hào tại đất Bắc.

Ông Tuyên được thống-đốc Nam-kỳ thời đó là Rivoal trợ cấp để đi diễn thuyết về *âm-nhạc cải cách* tại Bắc-hà.

Tới Hà-nội vào tháng ba, ông có nói chuyện tại *Hội Trí-Tri*. Nhưng trong cuộc vận-động cải-cách, ông đã gặp một cử tọa đông đảo, ồn-ào không trật-tự. Một phần thất-bại buổi đó do giọng nói địa-phương của ông được ít người hiểu. Hơn nữa, có thể nhiều thanh-niên Hà-nội lúc đó như đã cho việc hô hào của ông là thừa, vì *bài hát cải cách* đã có sẵn tại đó.

Tại *Hội Trí-Tri Hải-Phòng*, ông đã may mắn hơn.

Tuy số khán giả chỉ độ 20 mắt, nhưng ông đã có người thông cảm. Chính vào buổi nói chuyện này, cử tọa đã yêu cầu chúng tôi lên trình bày cho diễn giả nghe một bản nhạc mới của miền Bắc. Câu chuyện trở nên lý thú, khi ông Tuyên đã gặp một người đồng hành và một tri âm.

Sau đó nhân kỳ hội của trường *Nữ-học Hoài-Đức* ông Tuyên còn trình bày nhạc mới tại rạp *chóp bóng Palace* một lần nữa. Lần này cử tọa rất tán thưởng giọng hát của ông trong bài *Bông cúc vàng*.

Đến đây báo *Ngay-Nay*, một cơ quan ngôn luận rất được đọc thời bấy giờ, mới nhóm khởi việc hô hào và đăng tải những *Tác phẩm đầu* của nền nhạc mới.

Những bài như *«Bông cúc vàng»*, *«Kiếp Hoa»* của Nguyễn văn Tuyên, *«Bình Minh»* của Nguyễn xuân Khoát (thơ Thế-Lữ) *«Bán đàn xuân»* của Lê Thương, *«Khúc yêu đương»* của Thăm-Oánh, *«Đám mây hàng»* của Phạm đăng Hình, *«Đường Trường»* của Trần quang Ngọc v.v... mới lần lượt được in trên mặt báo vào tháng 9 năm đó.

Một cái dây bút động cả rừng, người ta mới thấy những người yêu nhạc đang và xuất bản những bài hát mới để dùng vào khiêu vũ hay để hòa nhạc vui-vẻ.

Từ đầu 1939, một số bài nhạc của vài nhóm đã thấy treo bản tại các hiệu sách.

III— NHỮNG NHÓM TÂN NHẠC VÀ BÀI CA XUẤT BẢN

Trong việc nhóm khởi phong trào Tân nhạc, một điều hiển nhiên là rải rác khắp nơi, có những nhóm người lo sáng tác. Việc làm âm thầm của từng nhóm không có dịp phổ bày công khai, nhưng phải nói là từ khi đĩa hát và phim nói (1934) và cả những bài nhạc Âu Mỹ được bán trên thị trường thì việc sáng tác được thúc đẩy mạnh mẽ hơn.

Chỉ cần có người khởi xướng một việc gì hữu lý là các người khác bộc lộ ý định nuôi dưỡng từ lâu bằng cách noi theo và đôi khi vượt cao hơn cả người đi trước.

Đó là cơ hội xuất phát của các *nhóm Tân-nhạc* và việc *xuất bản bài ca*. Thời gian đích xác và việc làm trước sau của các nhóm khó lòng quả quyết, song ta có thể qui vào năm 1936-40 là thời kỳ phát hiện công khai của đa số các nhóm.

• Nhóm MYOSOTIS

Nhóm này gồm các nhạc sĩ *Thăm-Oánh*, *Dương-thiệu-Tước*, *Vũ-Khánh*, *Trần-Dư*, *Phạm-văn-Nhường* v.v... hoạt động từ vài năm trước trong vài «sa-lông» và đôi khi tại rạp chiếu bóng vào dịp làm nghĩa.

Việc thực hiện đáng kể của nhóm vào khoảng cuối 38 là việc xuất bản. Những bài như *«Đôi oanh vàng»*, *«Hoa Tân»*, *«Phút vui xưa»* đã bắt đầu

truyền bá từ cuối năm 1937 đồng thời với những bài: « *Joie d'aimer* » « *Souvenance* » « *Ton doux sourire* » (nhạc không lời cho hạ-uy-cầm) của nhạc sĩ Dương-thiệu-Tước. Nhóm này với ban đàn Myosotis là lợi khí, đã ra đời từ ít lâu và thường hòa nhạc tại các tư gia để trau dồi nghệ thuật.

Nhóm Myosotis có hai chủ trương: Thâm Oánh chủ trương « *Theo đạo Trung dụng* » và tạm gọi những bản đàn hồi đó là những bản đàn cải cách Âm nhạc của những bản đàn cải cách phải theo ý nhạc Việt Nam và phải có cảm tưởng thuần túy Á đông (T-O — Việt nhạc số 5 ngày 16-10-1948). Còn Dương-thiệu-Tước thì chủ trương soạn theo âm điệu Tây phương, ông nghĩ rằng: Nếu đã có nhà văn Việt Nam viết bằng chữ Pháp, thì nhà soạn nhạc Việt Nam cũng rất có thể viết được những bản nhạc có âm điệu Tây phương (T-O 1 bid).

Theo phương hướng này, hai nhà soạn nhạc ấy đã cho xuất bản trước nhất mấy bài kể trên.

Đại để những bài kể trên như bài về sau: *Hồ Xưa, Xuân Về, Tiếng khóc trong phòng the* của Thâm Oánh.

Tâm hồn anh tìm em, Một ngày mà thôi của Dương-thiệu-Tước, chịu ảnh hưởng khiêu vũ Tây phương nhiều.

• Nhóm TRICÉA: gồm mấy nhạc sĩ Văn Chung, Lê Yên, Dzoãn-Mẫn cũng đem ấn loạt mấy bản nhạc vào 1939 như *Khúc ca ban chiều, Trên thuyền hoa* của Văn Chung, *Biệt Ly, Sao hoa chóng tàn, Tiếng hát đêm thu* của Dzoãn Mẫn và *Bê Bàng, Vườn Xuân* của Lê Yên.

Nhóm này thì như nhạc sĩ Thâm Oánh đã nói: (Việt nhạc số 5) « chủ trương đi sát quần chúng » hơn. Luồng nhạc của Văn-Chung chịu nhạc-hướng Trung-Hoa nên đã có vẻ Á Đông từ buổi đầu. Tuy vậy Lê Yên và Dzoãn Mẫn vẫn thiên về bay bướm nhịp tiết nên gợi nhiều âm hưởng nước ngoài. Triệu tập được 7 người, xuất bản hoặc truyền bá được mấy bản như *Đóa hồng nhung, Hồ xuân và thiếu nữ* của Văn Chung, *Một hình bóng, Một buổi chiều mơ* của Dzoãn Mẫn, *Một ngày vui* của Lê-Yên, nhóm ấy đã vội tan rã.

• Nhóm PHẠM ĐĂNG HÌNH ra đời sau Tricéa. Nhóm này do nhạc sĩ P. Đ. Hình đứng đầu gồm các nhạc sinh theo học ông về vĩ cầm và đại vĩ cầm. Chuyên dân những bản nhạc do ông soạn, nhóm này ra mắt có một lần tại rạp Majestic Hà-Nội (V.N. số 5). Rồi tiếp thay ban đàn điều luyện ấy với 15, 16 cây đàn vĩ cầm hòa hiệp mô tả thanh âm có nhiều quy pháp cũng sớm ngừng hoạt động. Nhạc sĩ Phạm đăng Hình, người đã từng du học Hồng Kông với

lưu lạc để lại mấy tên bài đơn lẻ: *Đám mây hàng sau đồi* là *Cám đồ* trong phim Việt Nam *Trận phong ba* quay tại Hương Cảng năm 1940.

• Tại HẢI-PHÔNG, kẻ viết bài này hồi đó còn đang dạy tại trường trung học Lê-Lợi và có điểm phúc là đếm được thường xuyên tại lớp sự có mặt hi hớn của một nhóm « hip-pi tiền chiến » ưa ca hát thâu trời và thích du ngoạn, là các « bạn trẻ »: *Canh-Thân, Hoàng-Quý, Phạm-Ngũ, Hoàng-Phủ, Văn-Trang* (hiện giờ là thương gia Saigon) *Nàng Cúc Phương, Nàng Thơm Nhân v.v...* Ngoài những cuộc xe đạp đi Uông Bí, Núi Voi..., nhóm nhạc sĩ trẻ ấy sáng tác Tân nhạc.

Họ đã giúp chúng tôi xuất hiện lần đầu trên sân khấu Nhà hát lớn Hải-Phòng với bài Tân nhạc vào lúc thi sĩ Thế-Lữ ra hoạt động cho Hội Ánh Sáng tại đất Cảng, hè năm 1939.

Những bài *Tiếng đàn đêm khuya, Một ngày xanh, Trên sông Dương-tử, Thu trên đảo Kinh-Châu...* được giới thiệu với khán giả. Cuối năm này, nhóm kịch Thế-Lữ còn đem nhạc mới L.T. về Hà-Nội, Vĩnh-Yên cùng với kịch *Ông Ký Cóp* của Vi-Huyền-Đắc gặt hái nhiều kết quả khả quan.

Nhóm nhạc sĩ trẻ nói trên, phần đông là tráng sinh hướng đạo nên có đà soạn nhạc dân ca. Tinh thần Đồng vọng liên đới lên trong loạt xuất bản tươi mát là nhạc thanh niên, thiếu sinh và cả mỹ thuật.

Phạm-Ngũ cho xuất bản bài *Nhớ quê hương* (1939-40) và Hoàng Quý chuẩn bị tiến cử một loạt ca khúc trẻ mà khởi đầu là ca khúc *Chùa Hương* lãng lãng hồn chiều mộ.

• Tại NAM-ĐỊNH, một tỉnh văn nghệ hữu hạng, nhạc sĩ Đặng-thế-Phong sau đó cũng đề cử mấy bản nhạc mới của anh như *Đêm thu, Con thuyền không bến* (nhấn díp vở kịch *Cái vạ* của nhóm Vũ-trọng-Can lưu diễn tại Nam-Định và sau đó tại Rạp Olympia Hà-Nội).

Luồng nhạc Đặng-thế-Phong dựng một mê luyện mệnh mỏng như tiền kiến cho cuộc đời đoản mệnh.

IV— 1939— CUỘC DIỆN ĐỔI-THAY

Phong trào Nhạc mới phát khởi được hơn một năm thì xảy ra cuộc Âu-chiến. Như một tiếng sấm động trời, tiếng súng của chiến tranh đã đánh vỡ tan không khí truy hoan của nhân loại.

Tin chiến trường tàn phá rầm rộ báo hiệu một cuộc toi bời tràn tới. Đó đây trong cảnh động binh rã rạc, người ta lặng lẽ chuẩn bị sống những giờ thăm khốc sắp

diễn và tinh thần trở về thực tế.

Pháp đã qui hàng và lo đường trời dấy.

Phong trào *Phục-Hưng* do thống chế Pétain bên Pháp đề xướng đã lan sang đất Việt. Phong trào này nảy nở trong đau khổ của chiến bại, dự bị cuộc tái sinh cho dân tộc Pháp.

Người ta liền nghĩ đến thanh niên, những « rừng cột của nước nhà » trong việc xây dựng lại.

Nhiều nghị-định đã quyết đổi mới cuộc sinh hoạt : đã đảo mơ mộng, đảo tạo cho thanh thiếu niên một tính thần mạnh mẽ với một thân thể cường tráng để dựng lại giang sơn nghiêng ngửa.

Báo chí sách vở bị kiểm duyệt. Các vũ trường bị đóng cửa. Những cuộc chợ-phiền (kermesses) không còn là nơi đùa của trai gái nữa, hoặc bị bớt đi nhiều.

Tin rằng những chiến công oanh liệt của các vị anh hùng được đem ra cho dân chúng sùng bái có thể kích thích tâm thanh niên Việt vùng lên trên đường phụng sự « mẫu quốc », người ta chuyển hướng văn nghệ về lịch sử.

Nhưng hai dân tộc Việt Pháp tại hai chân trời, từng ném mùi cay đắng của chiến bại đã mượn dịp biểu lộ trên dòng tư tưởng và nghệ thuật hai chí hướng khác nhau. Dân Việt sẽ tìm cơ hội vùng lên nhưng để xây dựng một Quốc gia độc lập.

Đó là mục tiêu xa gần của phong trào Thanh niên lịch sử trong Tân Nhạc.

V— THỜI « THANH-NIÊN LỊCH-SỬ » TRONG TÂN-NHẠC

Đề thúc đẩy những hoạt-dộng thanh-niên, người Pháp tổ-chức phong-trào cắm trại (*Campeurs*). Những bài hát suy-tôn thống-chế như *Marechal, nous voilà* của Dambrine, bài hát kích-thích thanh-niên như *Relevement, Debout, belle jeunesse* của Parmentier muốn hô hào thanh-niên Việt quay nhìn vị thủ-tướng già đã ôm cánh « hòa bình vì quí », nhưng đoàn thiếu-niên Việt lại thích nghe những điệu *Việt-Nam bất diệt* của Hoàng-gia-Linh, *Trên sông Bạch Đằng* của Hoàng Qui hay *Tiếng gọi sinh-viên* của Lưu-hữu-Phước hơn vì đó mới là tiếng gọi thần tình của giồng giồng.

Trong các phong-trào mà chánh-quyền thời đó chủ-trương hay khuyến khích hoặc cho phép phong-trào thể-thao huấn-luyện thân-thể cường-tráng, phong-trào hướng-dạo đào-luyện tinh-thần thượng-vô, Hội Truyền-

bá quốc-ngũ do Ô. Phan-Thanh cầm đầu, Hội *Ánh-Sáng* do nhóm Tự-lực văn-doàn chủ xướng, vấn đề ca nhạc vẫn là nòng cốt trong các dịp tuyên truyền, hội-hợp hoặc gây quỹ bằng buổi hát.

Âm-nhạc hùng-tráng, vui tươi đặc dụng hơn hết trong các hoạt-dộng thường xuyên và cơ sở sẵn sàng nhất là các đoàn thể *Hướng-dạo*.

Thế là phong-trào Tân-nhạc lại được thêm đất dụng võ thuận tiện để tiến triển về mọi mặt.

• BÀI NHẠC HƯỚNG-ĐẠO

Tại các nơi, hợp trại ca-nhạc vẫn được coi như chủ chốt.

Từ đầu, những bản ca quốc-tế về hướng đạo được phổ lời Việt như tập *Đời vui sướng* của Ô. Phạm văn Xung, trưởng đoàn Lê-Lợi Hà-nội và tập *Tiếng chim ca của Lưu ngọc Văn và Đào văn Thiết* đã được xuất bản từ năm 1938 trở đi.

Lác đác trong những tập trên cũng kèm theo vài cung điệu xứ sở được phổ lời Việt (như điệu *Ngũ-điền mai*, *Mãi tập hóa...* là những tiểu-diệu Trung-Hoa do Ô. Trần-Phên nhập-cảng vào sân-khẩu hát-chèo cải-lương thời đó).

Tất cả đều ngụ-ý phụng-sự chánh-ngĩaia dân-tộc bằng các phương-tiện sẵn có, nhưng phải đợi nhóm *Đồng-Vọng* của Hoàng Qui ra đời ngay sau đó thì các bài hướng-dạo, thanh thiếu nhi mới có tính cách Việt-Nam và được cái sinh-khi mạnh mẽ của trai đất Việt thời tranh đấu.

Từ năm 1940, súng đã nổ tại Lạng-Sơn và thời cuộc Đông Nam Á đã bắt đầu khấn trương. Nhật quân đang hăm dọa trực tiếp Đông Dương.

Những tin tức chiến tranh tại trời Âu chiếm hết chú ý của độc giả. Lác đác trên mặt báo, hàng sách, nhạc tình cảm vẫn xuất hiện : *Con thuyền không bến* của Đ. T. Phong trên tạp chí *Bạn Gái*, *Xuân yêu đương* (Xuân Ngày Nay 40) *Bản đàn xuân* (Xuân Ngày Nay 1941) của L. T. Giọt mưa thu của Đ. T. Phong, *Hôn xuân* của Ng. x. Khoát (Báo Ngày Nay) *Trở lại cùng anh* của Dzoãn-Mẫn Bông ai qua thêm của Văn Chung v.v...

Nhưng đó chỉ là những cánh hoa rải rác mọc xa những luồng gió đang thổi mạnh luồng nước đang dâng lên luồng gió « đồng vọng » đem tươi mát cho tráng sinh, luồng nước dâng sóng nhạc của sinh viên.

ĐẦU NĂM 1941 — TRẦY HỘI ĐỀN HÙNG

Một trong những dịp nào nhiệt khời mào cho phong khi hùng ca báo hiệu một chuyển hướng trong tinh thần sáng tác Tân nhạc là kỳ trảy hội Đền Hùng vào mùa xuân

Tân Ty (1941 vào 10-3 Âm lịch) do tờ Việt-Báo tổ chức.

Người ta còn nhớ hai đoàn xe lửa, chở hàng ngàn thanh niên nam nữ vào buổi sáng xuân êm ả, đi từ Hà-Nội lên Phú-Thọ để thăm mộ Hùng-Vương.

Có lẽ từ thời nội thuộc tới ngày đó, dân Việt mới có dịp nở nức nở lòng ngưỡng mộ vị Tổ ngàn xưa. Đặt chân lên phần mộ tổ tiên, bao lòng đã nhiệt thành hướng về cội rễ, nhiệm lấy quốc hồn nguyên bản.

Bài ca *Thanh niên ơi* của Thăm Oánh ngày hôm ấy đã đóng một vai tưởng chiều lệnh và được hàng ngàn lòng ngực ca lên trong cảnh đổi hừng vĩ.

A— HOÀNG-QUI VÀ NHÓM ĐỒNG-VỌNG

Ngày trẩy hội đền Hùng cũng có đây hướng-dạo sinh nam nữ tham dự.

Những con người hướng-dạo như Hoàng-Quy và đoàn trưởng, đoàn sinh lại được thúc đẩy. Từ cuối năm 1943 đến tháng 2 1945, Hoàng-Quy đã tập hợp sáu, bảy chục bài ca nhẹ nhõm, tươi sáng, khơi động các đề-tài lịch sử và mở đầu là bài *Bạch đằng giang*, dùng đề ca múa khi đốt lửa trại.

Hồn nhạc *Đồng-vọng* hướng về tuổi thiếu sinh, hướng-dạo nên luôn luôn nhẹ nhõm trong sáng.

Trước sự đòi hỏi của «đời sống ngoài trời», những đề tài của nhóm *Đồng-Vọng* quả là thích hợp không những cho thời đó mà cả cho thời bây giờ và mai sau nên thanh-thiếu nhi khắp nước còn học và còn nhớ những bài: *Gọi bạn lên đường* (H. Quy) *Vui lên đường* (Văn Cao) *Tiếng chim gọi đàn* (H. Quy) *Trước cảnh cao rộng* (P. Ngữ) *Dưới bóng thông xanh*, *Chiều xuân* (H. Quy) *Vui xuân* (L.H. Phước)

Xếp vào những cung hát yêu đời, cũng có mấy tâm-khúc hoài lịch sử ngày nay vẫn lan tràn khắp nước: *Ngày xưa* (Hoàng-Phú) *Bạn đường* (L.H. Phước) *Hồn Nam-tướng* (Lê xuân Ái) *Lời vọng ngàn xưa* (H. Quy) *Đi hội Đền Hùng* (L.H. Phước) *Bóng cờ lau*, *Nước non Lam-Son* (H. Quy) *Anh em bước lên* (L.H. Phước)

Ngoài L. H. Phước và Văn-Cao sẽ đem lại một nhạc-nghiệp thành-thang sắp tới, Hoàng Quy phải mang một kiếp sống không dài để mệnh chung vào khoảng năm 1946. Nguyễn văn Nghiêm, Phạm Ngữ ít thấy hoạt động, Lê Xuân Ái vẫn còn sáng tác ít nhiều về sau với những bài *Huyền-Trần công chúa*, *Thiên lý mã*, *Con thuyền trên sóng* và nhất là bài *Chinh-phu hoài khúc* đã một thời gây sóng nổi trên làn sóng điện đài Pháp-Á (1948) và được sản khẩu cải lương ưa chuộng.

Hoàng-Phú sau đổi tên là Tô-Vũ, tác giả những nhạc khúc tâm tình nổi tiếng như *Tạ Tì*: *Em đến thăm*

Anh một chiều mưa... lúc nào cũng ưu mỹ trầm tư, hơi khác với anh là Hoàng-Quy.

Thế hệ Hoàng-Quy còn đáng ghi ở nhiều nét mà ngày nay hầu như thiếu sót: Đó là sự quên mình cho đoàn thể, cho kẻ khác. Giữa lúc phải chăm lo học hành, Hoàng Quy phải chăm lo cho đàn sói con, cho đàn em trong nhà, cho bạn trảng sinh đồng đội và âm nhạc.

Với bản tâm hết mực ấy, điều đáng ca ngợi là anh lại càng sáng tác những khúc yêu đời. Xây dựng cho người nhiều hơn, cho lòng mình thật ít, tuy nhiên, nhạc ngữ Hoàng-Quy cũng đầy khả năng sáng họa: *Đêm trong rừng*, *Hương quê* (1946) *Sa trường tiễn hành khúc*, nhất là bài *Cỏ láng giềng*, một luồng nhạc cảm u uất, và bài *Đêm trăng trên vịnh Hạ-Long* và bài *Tú-Nguyên* làm khi hấp hối là những sáng tác anh còn để lại.

Với đà thanh niên lịch sử thời đó, ngoài nhóm *Đồng vọng* tất nhiên, không nên bỏ quên nhiều tác giả rải rác cũng nuôi một quan niệm soạn nhạc nhằm về trẻ thơ thiếu nhi. Nhiều bài hát thiếu sinh khác đã được truyền bá, trong đó có *Khúc nhạc xuân* của Nguyễn-quí-Thuận, thêm bài *Trường cũ*, *Tuổi xuân*, bài *Chiều quê* của Anh-Hải (Quê nhà tôi, chiều khi nắng êm đêm...) *Dặm về* của Lê-ngọc Huỳnh (hiện giờ đang làm giáo sư tại Saigon và cũng là tác giả những bài *Tiếng thu* với danh hiệu Nam Huân, *Trên đường hưng quốc*, *Yêu đóa hồng nhung*) *Thằng cuội*, *Hoa thủy tiên* của L. T., *Trên đường xa* của Lê-như-Khôi, *Chèo thuyền* của Lê-hữu-Mục (em của Lê Ngọc Huỳnh và hiện là giảng sư Đại học), *Giàn tay bước* của Thăm-Oánh, *Quãng đường mai* (1940) của Nguyễn-hữu-Ba v.v... nhiều bài của Trần quang Ngọc, một đoàn trưởng hướng đạo mà tác phẩm đã đăng trong Ngày Nay từ 1958 v.v...

Luồng gió *Đồng vọng* càng thành thang vô ngã bao nhiêu thì luồng nước dâng sóng nhạc của *Tổng-hội Sinh-viên* với Lưu-hữu-Phước càng sức tích: bấy nhiêu.

B— LƯU-HỮU-PHUỐC và TỔNG-HỘI SINH-VIÊN

Kể về sinh hoạt văn nghệ từ 1943 đến 1945 thì *Tổng-Hội Sinh-Viên* đã chế ngự phong trào Tân nhạc và gây những ảnh hưởng sâu đậm chưa từng có.

Nhóm khởi trong đám sinh viên Đại học ở Hà-Nội, trong đó sinh viên gốc miền Nam tỏ ra nhiều khả năng nhạc nghệ. Tổng hội Sinh viên chú trọng đặc biệt đến việc dùng Tân nhạc trong cuộc tranh đấu, chánh trị chống thế lực ngoại bang thời đó là *Pháp-Nhật*.

Từ ý định tổ chức *Quán trọ thanh niên* (Auberges de la jeunesse) không thành, đến hoạt động *diễn thuyết*

về lịch sử, lớp trai thanh niên, hội đã gây tinh thần yêu mãnh liệt trong dân chúng, nhất là đám học sinh.

Với một lập trường quốc gia cấp tiến và những đoàn viên trẻ tuổi hăng say, hội đã đem Lưu-Hữu-Phước lên một cao độ sáng tác qui mô, bền bỉ, soạn lời ca và nghiên cứu đề tài cho thành một quán quân vô địch trong một thời sôi động lịch sử, những năm từ 1943 đến 1945.

Nhạc nghiệp Lưu-Hữu-Phước đi đôi với THSV và Phong trào Tân nhạc đã ghi được những bước tiến mạnh dạn, về sinh khí trong nhiều loại sáng tác :

— Những trang sử oai hùng được lật lại trong những bài *Ái Chi Lăng*, *Bạch Đằng Giang*, *Hội Nghị Diên Hồng*, *Nam tiến*, *Hát giang trường hận*...

— Thanh niên được khích động mạnh mẽ trong những bài *Tiếng gọi thanh niên* (trước tiên là TG Sinh viên) đã được dùng làm bản quốc thiều cho chính thể Quốc Gia miền Nam, *Tráng đoàn Lam Sơn*, *Suối Lô-à*, *Nhờ đạo anh hùng*, *Lên đường*, *Gọi đoàn*, v.v...

— Thiếu sinh được thúc dục trong những bài *Gieo ánh sáng*, *Thiếu sinh hành khúc*, *Mừng xuân*, *Hoàn Hùng*, *Bạn đường* v.v...

— Thiếu nữ cũng được ca tụng trong bài *Việt nữ gọi đoàn*, *Thiếu nữ Việt-Nam* v.v...

— Nhiều cảnh trạng sầu niệm của tâm hồn qua thời binh lửa cũng được giải bày như *Kính cầu nguyện*, *Hồn tử sĩ*, sau những bài mô tả *Đoàn quân ma*, *Đời lạnh*... hoặc trước những giờ ngưỡng vọng được ca *Khúc Khái Hoàn*.

Qua lãnh vực ca kịch, Lưu-Hữu-Phước đã phổ nhạc vào kịch thơ *Tục lự* của Khái-Hưng, *Thế-Lữ* và sáng tác tiểu ca kịch *Con thỏ ngọc*.

Nhiều khi anh cũng đem nhạc cảm chân thành, nhìn về điệu cổ truyền Việt-Nam. Từ bản *Ru con*, *Thượng lộ tiêu khúc* đến *Hương giang dạ khúc*, một tác phẩm mỹ thuật được xuất bản với nặc danh « Nhạc sĩ không tên », phải chăng L. H. Phước cũng thành công cả trên phương diện dùng « phong nhạc »?

Thời kỳ phong phú nhất về sáng tác của L.H.P. là những năm từ 1942 đến 1945. Sau đó, thời cuộc đã đưa anh đến những đoạn đường luân lạc mà thiếu sinh vẫn là nguồn cảm hứng và ứ ải của anh trong việc sáng tác.

Đối với một « Lưu-Hữu-Phước tiền chiến » với những bài Thanh niên lịch sử nhiều thính giả và nhất là cựu sinh viên thời đó vẫn còn nuôi nhiều thiện cảm vì những kỷ niệm dạt dào tình thương dân tộc, mà THSV đã gây nên bằng Tân Nhạc.

SINH HOẠT TÂN NHẠC TẠI MIỀN NAM (1941 - 1945)

Đầu hè năm 1941, Nhật chiếm Hải-Phòng và thời cuộc Đông-Dương càng ngày càng gay cấn. Văn nghệ cũng theo đà chung mà đượm những lo âu.

Tại đất Bắc, nhất là Hà-Nội, kinh đô trí thức thời đó, Tân nhạc đang sinh hoạt mạnh.

Nhưng tại Saigon, đất sinh sống của ca kịch *Cải Lương* với bản *Vọng cổ* đã dứt khỏi nhịp 16 mà sang nhịp 32, như tại miền Trung, và riêng Huế và Đà-Nẵng, Tân nhạc chỉ tiệp tiến, mặc dầu phong trào KHỎE và ban nhạc *Bình Minh* của Thanh-Tịnh đã bắt đầu xuất hiện từ năm 1941.

Khi chúng tôi phiêu lưu đến đất Đồng-Nai (và « mọc rễ » nơi đây đến giờ) và thử một cuộc vận động cho Tân Nhạc thì có gặp hai người đã từng nâng đỡ Tân Nhạc là Ô. Nguyễn-văn-Côn, văn thi sĩ và cổ nhạc sĩ Jean Tinh, một cây vĩ cầm điêu luyện trong giới ca hát Cải Lương. Cả hai đang làm việc tại Radio-Saigon, một cơ quan tư nhân đầu tiên đã phát thanh các « bài ta điệu tây » rồi đến bài Tân nhạc.

Hãng Radio-Saigon còn xuất bản tờ tạp chí cùng tên có đăng vài bài « âm nhạc cải cách » như *Bóng cúc*, nhạc J. Tinh, lời thơ N. V. Côn (Radio Saigon số 3 1-1-1943) rồi *Thu trên đảo Kinh-Chân* (L.T.).

Đi tìm Hãng đĩa BeKa và gặp ông Tôn, nhà Keller, thi buổi gặp gỡ, sau khi nghe mấy bài Tân Nhạc, ông khen hay và kết luận bằng câu « đồ đó chưa xài ». Tại Hãng Asia phim ảnh (ông Đình) như *Asia đĩa hát* (thầy Mạnh quá cố) cũng không thấy kết quả nào, chúng tôi sang gõ cửa hội Bắc-Việt tương tế (hội đó là *Bắc-kỳ Ái-hữu*).

Một buổi diễn thuyết được Hội tổ chức tại nhà hội (hiện giờ là đường Hiền Vương) trong đề tài *Câu chuyện âm nhạc mới* với sự góp mặt của ban nhạc Phi-luật-Tân của Julio và sự trình diễn Hạ uy cầm của 2 nhạc sĩ Seawell và Nguyễn-Thông (1-12-1941) nhưng chỉ đem một tiếng vang nhỏ.

Quả thật, lúc đó, Tân nhạc chưa gây được mấy may ảnh hưởng trong quần chúng miền Nam đang mê say Cải lương vào thời đại thịnh và trong rất nhiều gia đình quý phái, nhạc Âu-Tây là môn tiêu khiển thường nhật nhưng âm nhạc mới là cái gì, họ chưa thêm lưu ý nếu không là khinh miệt.

1943

Năm 1943, một năm trôi chảy của nhạc mới, tình thế bỗng đổi hẳn.

Hội Nam kỳ Đức tri thể dục (SAMIPIC) mà hoạt động thường xuyên của tiểu ban mỹ thuật là âm nhạc, ca kịch mời bà *Thái-thị-Lang* (được gọi hồi đó là bà Nguyễn-văn-Ty) diễn tấu những nhạc khúc của bà về dương cầm như bài *Lý ngựa ô*, *Bình bán*. Cổ nhạc sĩ *Võ đức Thu* trình bày dương cầm, một nhạc phẩm mới nhan đề *Việt-Nam tân âm điệu*.

Tại vũ trường đã thấy truyền bá (và cả xuất bản) bài *Tình hận*, nhạc *Phạm-công-Nhiều* và *Antoine Đạm* với lời Pháp hoa Việt (Ô. A. Đạm đã từng tổ chức *Minh tinh ca vũ đoàn* lưu diễn khắp xứ).

Thời sôi động nhất năm 1943 là tuần lễ hoạt động của Tổng Hội sinh viên tại Saigon với ca kịch *Tục Lụy*.

Trong một chương trình diễn xuất lộng lẫy chưa từng có cho Tân nhạc ca vũ kịch *Tục Lụy* với hàng chục ca khúc của L. H. Phước, hòa âm Lê-văn-Kính, các nữ sinh trẻ đẹp (Các cô Đào hát Lan, Đào hát Huệ, cô Thiều, cô Bình,...) bên những sinh viên tuấn tú của đất Đồng Nai, THSV đã tạo nên một hứng sống không thể quên được cho khán giả Sài thành.

Trong buổi diễn còn giới thiệu những bài *Ngày xưa* (Hoàng-Phú) *Một ra đi là không trở về* của Lương ngọc Châu v.v...

Sau kỳ hoạt động của THSV tại Saigon, tờ tuần báo *Thanh Niên* nơi đây bắt đầu ủng hộ Tân nhạc.

Báo vui lòng dành chỗ cho một loạt bài nhận định về *Phong trào nhạc mới* của L.T. từ 25-3-43 đến 26-8-44.

Số TN 40 ngày 30-9-44 còn đăng bản *Tuyên ngôn về âm nhạc* của 3 tác giả cùng ký tên: *Lưu-hữu-Phước*, *Trần-văn-Khê*, *Nguyễn-tôn-Hoàn*.

Bản tuyên ngôn xét lại những ý thức nhạc thuật cũ mới Đông Tây và nêu một *tinh thần phục vụ* cho âm nhạc thời tranh đấu cho quốc gia dân tộc và tuyên dương phương pháp cấu nhạc của nhóm.

Cũng trong số báo này còn đăng các bài *Hội nghị Diên Hồng*, *Thương lộ tiêu khúc*, *Gieo ánh sáng*, *Hồn sông Gianh*, *Xếp bút nghiên* và tiểu ca kịch *Con thỏ ngọc*.

Khắp nơi, nhạc sĩ Tân nhạc càng ngày càng đông, nhưng có lập từng nhóm vì giao thông bế tắc.

Tại Huế, các nhạc sĩ *Nguyễn-văn-Thương*, *Văn-Giang*, *Lê-Quang-Nhac* hoạt động hòa nhạc. Sau bài *Dưới bóng cờ* (N. V. Thương) ra đời. *Ngô-Ganh* đã truyền bá nhiều bài nhạc thiếu nhi mới sáng tác.

Tại Đà-Nẵng, nhóm nhạc sĩ *La-Hối*, *Phan huỳnh Điều*, *Dương minh Ninh* cũng đang chuẩn bị cho những sáng tác năm sắp tới.

Nơi khác, nhạc sĩ dạy đàn hoặc truyền bá Tân nhạc càng đông. *Thầm Oánh*, *Dương-thiệu-Tước* cho xuất bản *Cánh hoa đào*, *Hồ xưa*, *Cỏ lá đỏ* (T. O.) *Vầng trăng sáng*, v.v... (D.T.T.) *Lớp dạy nhạc của Thiện Tơ*, *Trần-dinh-Khuê*, *Dzoãn Mẫn*, *D. T. Tước* (Hà-Nội) *Nguyễn Thông*, *Lê Ngát*, *Dzoãn Ân* (Saigon) được mở đó đây.

Từ cuối 1943, nhóm *Đức Quỳnh*, *Vũ Chấn*, *Dzoãn Ân* v.v... cũng toan cùng người bỏ vốn lập gánh hát Kim Thư dùng toàn Tân Nhạc, nhưng không thành. Còn nhiều người khác nữa, *Canh Thân*, *Phạm Ngự* (Hải-Phòng) cũng truyền bá Tân nhạc.

Một số bản nhạc phổ về Chèo cổ của Nguyễn xuân Khoát như *Phụng mệnh quân vương*, *Quyết chí tu thân*, *Lơ thơ tơ liễu*, *Trần thủ lưu đồn*... (42-44) Sau đó nhạc sĩ quay sang phổ nhạc một số câu đồng dao: *Con có, con mèo treo cây cao*, *Con voi*, *Thằng Bờm*.

Một số bản nhạc phổ vào thơ cũng xuất hiện trên báo chí hoặc lan truyền trong giới người ưa nhạc, như những bài *Mẫu thời gian* của Nguyễn xuân Khoát phổ vào bài thơ của Đoàn phú Tứ (*Xuân Thu nhĩ tập xuân Nhâm Ngọ 1942*) *Cỏ hái mơ* của Văn Cao (thơ Nguyễn Bình) các bài *Lời kỹ nữ* (thơ Xuân Diệu) *Bông hoa rừng* (thơ Thế Lữ) *Tiếng thủy dương* (thơ Ngâm Ngùi của Huy Cận) *Lời vũ nữ* (thơ Nguyễn hoàng Tur) *Tiếng hát thu* (theo thơ của Lưu Trọng Lư) v.v... của L.T., bài *Tổng biệt* (thơ Tân Đà) của Võ đức Thu v.v...

Nhạc tình cảm loại mỹ thuật dần chiếm phần quan trọng nhất trong xuất bản. Nhiều tác giả mới đã xuất-hiện. Phần đông đều sáng-tác tuy hứng sống và theo nhiều thể tài khác nhau lúc thì hướng về chiến-đấu hay thanh niên của trào lưu đang nổi bật, lúc thì quay về lòng mình, về tuổi trẻ vụn cho lòng mình trống trải.

Cũng trong giai đoạn 44-45, nhiều bài nhạc tôn-giáo (*giáo-nhac*) xuất-hiện và được phổ-biến. Bài *A di đà Phật* của *Thầm-Oánh* được giới-thiệu nhân tuần-lễ khánh thành chùa Quán-sứ Hà-nội được trùng-tu cuối năm 1942.

Tại Huế (theo nhạc sĩ T.O.) ngành Phật-nhạc, một thời-gian sau, phát-triển điều hòa với các nhạc-sĩ *Nguyễn hữu Ba* (Bài *Sám hối*...) và *Văn-Giang* đóng góp.

Bên ca-khúc giáo-đường Thiên-chùa giáo thì sau một thời lâu dài truyền-bá những bài văn-ca theo cung-diệu la-tinh, thời sáng-tác dồi dào có lẽ chỉ bắt đầu với *Nhạc-đoàn Lê-bảo Tịnh* (Hà-nội) gồm những nhạc-sĩ *Hùng-Lân*, *Tâm-Bảo*, *Thiên-Phụng*, *Hải-Linh* tích-cực sáng-tác hàng trăm bài tập-hợp trong những tập *Cung-thành* những năm 1944-45.

Đáng lưu ý hơn nữa là việc khởi công hoạt động của Hội Khuyến-nhạc Bắc-Việt thành lập khoảng 1944 do nhạc-sĩ Nguyễn văn Diếp làm Hội-trưởng. Hội được sự cộng-tác của nhiều nhạc-sư, nhạc-sĩ hữu danh như Ô. Lưu-quang-Duyệt, nhạc-sĩ Nguyễn-văn-Hiếu, v.v... và nhiều nhân-viên đội quân-nhạc Vệ-binh Hà-nội.

Nhờ có lực lượng hùng-dũng, điều-luyện nên cuối năm 1945, Hội KNBV đã ghi được công đầu bằng một cuộc đại hòa-tấu long trọng vào kỳ Đại-hội âm-nhạc năm đó. Bài hòa-tấu *Tươi sáng* (?) đã được hoan nghênh nhiệt-liệt.

Một thành công khác của Hội Khuyến-nhạc là việc tổ-chức *Cuộc thi sáng-tác Tân-nhạc* đầu tiên tại V.N. vào cuối 44 đầu 45.

Nhiều bài nhạc được giải thưởng hoặc khuyến-khích như hai hành-khúc trầm hùng *Việt-Nam hùng tiến* của Thâm-Oánh và *Việt-Nam minh châu trời đông* của Hùng Lân cùng trúng giải đầu đồng hạn, và bài *Trung-thu đất Việt* của Tống ngọc Hạp. Bài này có phần phụ-họa của ông Lưu-quang-Duyệt cũng được giải thưởng.

VI— CẢNH ĐUA NỖ TÂN-NHẠC CÁC NĂM

1945 - 46

Khi tiếng súng bắt đầu nổ tại miền Nam (23-9-45) thì cuộc tản lạc còn kéo dài nhiều năm hay ít nữa một đôi năm cho những người trở về thành phố. Từ Phan Thiết trở vào, tình-trạng ấy là tình-trạng chung.

Miền Bắc, từ Phan Thiết trở ra, tiếng súng chỉ nổ vào 1 năm sau (19-12-46). Thời-gian ấy, tạm hưởng hòa-bình trong nền độc-lập tương đối, miền Bắc sinh-hoạt văn-ngệ mạnh và nhạc-bản xuất-hiện nhiều trong khi miền Nam đã im hơi lặng tiếng từ lâu.

Những cuộc giao-thông hạn chế, từ cuối 1944 lập lại giữa các miền đem nhạc-phẩm miền Bắc vào Nam thường là những bài hơi cũ, không đầy đủ. Đến hết năm 46 hay 47 khi tại miền Nam, Tân nhạc bắt đầu sống dậy tại vài thành phố tạm ổn định thì đến phiên miền Bắc tản lạc, phải chờ đến 1948, mới có những cuộc hoạt động rải rác.

Tình trạng nói trên cất nghĩa tại sao khó mà biết rõ những tác phẩm và tác giả Tân nhạc gọi là *tiền chiến* của thời xáo động từ 44 đến 46.

Không nắm được tài liệu trong tay, cũng không biết được phần đông các nhạc sĩ miền Bắc xuất hiện từ

sau 1941, 42, vì (như đã nói trên, chúng tôi đã vô Nam từ giữa năm 1941) những điều nói lên về nhạc phẩm *tiền chiến* vào những năm chót chưa hoàn toàn đích xác được.

Vậy chỉ xin kể tên bài và tên tác giả nào mà, sau khi biết và thấu thập tài liệu về họ, chúng tôi còn giữ được sau những mất mát đáng tiếc do thời cuộc gây nên.

Đầu tiên phải kể Văn Cao, nhạc sĩ nổi bật từ 1945 với những tác phẩm *Thiên thai*, *Trương Chi*, *Buồn tàn thu*, được ưa thích khắp nơi. Với tư cách chiến sĩ, Văn Cao sáng tác thật nhiều nhạc chiến đấu như nhạc mỹ thuật, ta chỉ cần nhắc tên ít bài như *Tiến quân ca*, *Bắc Sơn*, *Chiến sĩ Việt Nam*, *Chiến sĩ Hải quân*, *Chiến sĩ Không quân*, *Thăng Long hành khúc*.

Bổ-Nhuận, người chiến sĩ như Văn Cao, sáng tác cũng nhiều. Được mọi nơi truyền bá là các nhạc phẩm *Nguyễn-Trãi Phi-Khanh*, *Đoàn lữ nhạc*, nhất là bài *Nhớ chiến khu*.

Phạm Duy, người du ca tiên khởi từ năm 1943 « người reo nhạc buồn của Văn Cao khắp chốn » (Lời tặng của V. Cao) đầu năm 46 sáng tác *Chiến sĩ vô danh*, *Nợ xương máu rồi Xuất quân* (46). Nhưng nhạc nghiệp Phạm Duy còn dài hàng trăm bài mỹ thuật đủ loại về sau.

Từng lai vãng miền Nam và được nhiều quen biết tại Saigon, có các nhạc sĩ Nguyễn văn Thương, tác giả *Đêm đông*, *Bướm hoa*, *Trên sông Hương*, *Leo núi Bạch mã*, giọng nhạc yêu kiều, tha thiết, Nguyễn đình Phúc, tác giả *Cò lái đỏ*, *Lời du tử*... giọng nhạc vọng hoài trần thi tưởng.

Miền Trung và riêng vùng Hội An, Đà Nẵng, một nhóm nhạc sĩ đồng thời xuất hiện, đem ra một phong khí nhạc đẹp sáng, gọn gió trùng dương như những bài *Xuân và tuổi trẻ* (La Hối) *Mưa đông binh sĩ*, *Trầu cau* (Phan-huỳnh-Điều) *Trái đất Việt* (Đương minh Ninh) *Trên sông Hương* (Ng. v. Thương và các bài nói trên). Sau đó ít lâu còn Ngọc Trai, tác giả *Nhân người chiến sĩ*, *Bến Hàn giang*, *Nhạc sĩ với giấc mơ*.

Loại hành khúc chiến đấu thì thịnh hành hơn hết và được nhiều tác giả sáng tác suốt mấy năm liền. Đón dập trong năm 45, 46, người ta còn nhớ những bài *Việt Nam thống nhất* (Đào sĩ Chu, hiện giờ là được sĩ) *Gó Đống Đa* (Văn Cao) *Giải phóng quân*, *Tuyên truyền xung phong* (Phan huỳnh Điều) *Độc lập muôn năm*, *Khóc cơ hàn* (Nguyễn văn Thương) *Không làm nô lệ* (Mộng Quỳnh) *Hồn Việt Nam* (Bài công Kỳ) *Diệt Phát xít* (Nguyễn đình Thi) *Đoàn quân ma*, *Mai-Pha* (Lưu hữu Phước) *Việt-Nam Phục quốc* (Thâm Oánh) còn nhiều nữa, chưa tiện kể hết.

Loại nhạc mỹ-thuật, hoặc thanh-niên, nói chung những bài không ngụ ý gì hơn là miêu-tả một ý-sống, một cảm-

giác đối với cuộc đời, một cảnh sinh-hoạt thông-thường... thì rất nhiều.

Những «bức họa âm-thanh» ấy chỉ cốt đẹp về thể-chất và gọi cho người nghe một cảm-sống. Có những tên bài đọc không đã gọi nhiều thi-tưởng:

Dạ-khúc của Mỹ Ca (một cổ nhạc-sĩ khả-ái vùng Sầm-Giang (Định-Tường) *Bến xuân*, *Suối mơ* của Văn Cao, *Bóng ai qua thềm* của Văn Chung, *Tiếng xưa*, *Đêm tàn bến ngừ* của Dương Thiệu Tước, *Cây đàn bỏ quên*, *Chinh Phụ Ca* của Phạm Duy, *Giáo đường im bóng* của Thiện Tơ, *Mơ hoa* của Hoàng-Giác, *Gấm vàng* của Dương minh Ninh, *Cỏ lá đỏ*, *Xa cách muôn trùng* của Thăm-Oánh, *Con thuyền xa bến* của Lưu bách Thụ, *Bình Minh* của Nguyễn xuân Khoát v.v..., còn hàng trăm bài tương-tự mà danh sách muốn kể khai phải nhiều trương giấy.

Phần đông nhạc sĩ tiền chiến, dầu vẫn nuôi một thành-tâm phụng-sự và sẵn sàng lặn mình vào chiến cuộc như một chiến sĩ văn nghệ khi cần, nhưng tâm hồn họ vẫn không thể quên lãng phần rung-cảm cá-nhân đưa đến chỗ sáng hóa tự-do là *nhạc-phẩm mỹ-thuật*.

Nét chải chuốt trong nhạc-phẩm loại này mang nhiều công phu tạo-tác và dựng nhiều cá-tính của tác-giả nhất.

Phải chăng ngày nay nhạc tiền chiến còn được nhiều người ưa thích cũng nhờ ở nét độc-sáng nhận thấy

ngay trong mỗi tác-phẩm, nhất là mỹ-thuật ít thấy trong đó sự toa rập vào một khuôn của đề tài, của nhịp-điệu như sự đồ xô khai thác những đề mục «hái ra tiền» để rồi đồ xô sang đề mục khác.

Một điểm dễ thương nữa của giới tiền chiến là hầu hết đều nểm mũi tưng bấn về tiền, đau xót về tình hay nạn tai ít nhiều vì bài nhạc mình làm ra theo lý-tưởng.

Không nghe nói đã có ai phản quốc trong họ hoặc đã trờ trêu bịp bợm như nhiều nhà chánh trị một thời và muôn thời. Hơi ngáy thơ với cuộc sống đầy cam bầy, khá đại dột với lòng nhạy cảm cả tin đời, họ dễ bị lôi cuốn vào những tai bay và gió cho được khổ để mà than thân bằng nhạc.

Họ cũng có những tị-hiền trẻ con, những giận dữ tức cười, vì chỗ chú-quan trên đường nghệ-thuật. Mà họ phải chú quan mới có vững tin về nghệ-thuật.

Thời tiền chiến, nhất là những năm còn xa chiến tranh, lúc đó đất nước còn đủ ba «ky», còn có chỗ cho họ phiêu lưu tìm hứng. Lúc đó chỉ có một đường yêu nước là nền độc lập cho quốc gia dân tộc.

Nhiều người đã chết trong thời binh lửa hoặc đang sống đó đây không bề bạn. Hát lên nhạc phẩm xanh mướt của tuổi thanh xuân, chắc sưởi ấm được tâm hồn họ ngoài xa cách...

LÊ THƯƠNG

TUYỂN TẬP NHẠC TIỀN CHIẾN DO NHÀ XUẤT
BẢN KÊ SĨ ẤN HÀNH VÀO THÁNG 6 NĂM 1970.
GIẤY PHÉP XUẤT BẢN SỐ 2313/BTT/PHNT NGÀY
29-5-1970. BẢN CHỮ DO NHÀ IN CẨM HOA
SỐ 339, BẾN PHÚ LÂM, CHOLON THỰC HIỆN.
NHÀ IN ĐẠI TÂN, SỐ 65, ĐƯỜNG NGUYỄN
THỜI TRUNG, CHOLON IN OFFSET. NGOÀI
NHỮNG BẢN THƯỜNG, CÓ IN THÊM 100 BẢN
ĐẶC BIỆT CHO CÁC NHẠC SĨ VÀ NHÀ XUẤT BẢN

BẢN ĐẶC BIỆT

1. Chúng tôi chân thành cảm tạ các nhà xuất bản thân hữu và
quí vị nhạc sĩ đã cộng tác, giúp đỡ, dành mọi dễ dàng cho chúng tôi
trong việc hoàn thành tuyển tập này.

2. Mặc dù đã cố gắng thăm hỏi, chúng tôi vẫn chưa thể liên lạc
được với vài nhạc sĩ có tác phẩm in trong tuyển tập này.

Chúng tôi thành thật cáo lỗi cùng quí vị và Kính xin quí vị hoặc
đại diện có thẩm quyền của quí vị vui lòng liên lạc với chúng tôi
(Thủy Vũ, 205/210c, Lê văn Duyệt — Saigon) để chúng tôi được
hân hạnh thăm tạ.

NHÀ XUẤT BẢN

MỤC LỤC

HOÀNG NGUYỄN	5	Tiếng hát những ngày chưa chiến tranh
NGUYỄN ĐÌNH PHÚC	8	Lời du tử
HOÀNG PHÚ	10	Người xưa
LÊ YÊN	12	Bê bàng
NGUYỄN VĂN THƯƠNG	14	Bướm hoa
VĂN CHUNG	16	Bóng ai qua thềm
	18	Sóng vàng
NGUYỄN MỸ CA	20	Dạ khúc
DZOÃN MÃN	22	Biệt ly
NGUYỄN THIÊN TƠ	24	Giáo đường im bóng
PHẠM NGŨ	26	Nhớ quê hương
NGUYỄN XUÂN KHOÁT	28	Bình minh
PHẠM DUY	31	Cây đàn bỏ quên
	32	Chinh phụ ca
ĐẶNG THẾ PHONG	34	Đêm thu
VĂN CAO	36	Suối mơ
	38	Buồn tàn thu
	40	Trương Chi
	44	Bến xuân
	46	Thiên Thai
DƯƠNG THIỆU TƯỚC	49	Tiếng xưa
	50	Đêm tàn bến Ngự
THẨM OÁNH	52	Tôi bán đường tơ
	54	Xa cách muôn trùng
LÊ THƯƠNG	55	Thu trên đảo Kinh Châu
	56	Bản đàn xuân
LA HỐI	58	Xuân và tuổi trẻ
HOÀNG QUÍ	60	Chùa Hương
LÊ THƯƠNG	62	Thời tiền chiến trong tân nhạc
NGUYỄN KHAI	4	Phụ bản

30

GIÁ NHÚT ĐỊNH : 320 đ.

KỂ SĨ

Sẽ lần lượt xuất bản :

MÙ KHỜ

Tiểu thuyết của Thanh Tâm Tuyền

PHẬN NGƯỜI

Tiểu thuyết của André Malraux

Bản dịch của Tô Thùy Yên

CHIẾC THUYỀN BÀO ẢO

Tiểu thuyết của Nguyễn Thị Thụy Vũ

TUYÊN TẬP DÂN NHẠC VIỆT NAM

do một nhóm nhạc sĩ sưu tập và chú giải.

THỀM SƯƠNG MÙ

Tiểu thuyết của Thanh Tâm Tuyền

